

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 7/1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70002	Trịnh Hoàng Khánh	An	04/03/2010	1	
2	70021	Đặng Quỳnh	Anh	04/01/2010	1	
3	70022	Chu Võ Quỳnh	Anh	01/12/2010	1	
4	70023	Trương Như Tú	Anh	12/07/2010	1	
5	70029	Hoàng Lê Gia	Bảo	01/01/2010	2	
6	70032	Phạm Gia	Bảo	06/07/2010	2	
7	70044	Đỗ Ngọc	Diệp	02/01/2010	2	
8	70066	Trần Trường	Giang	07/12/2010	3	
9	70068	Trương Nguyên Ngọc	Hà	21/05/2010	3	
10	70076	Lê Huỳnh Gia	Hân	08/02/2010	4	
11	70089	Lâm Thư	Hoàng	03/05/2010	4	
12	70105	Nguyễn Trần An	Khang	13/11/2010	5	
13	70114	Võ Tấn	Khang	29/07/2010	5	
14	70123	Trần Đăng	Khoa	25/04/2010	6	
15	70126	Nguyễn Minh	Khôi	30/09/2010	6	
16	70133	Trần Trung	Kiên	22/04/2010	6	
17	70137	Nguyễn Tuấn	Kiệt	06/05/2010	6	
18	70147	Đào Vũ Tuấn	Lâm	04/04/2010	7	
19	70152	Phạm Thanh Ngọc	Linh	12/06/2010	7	
20	70168	Huỳnh Tấn	Minh	02/07/2010	7	
21	70169	Nguyễn Tuấn	Minh	09/10/2010	7	
22	70175	Lê Đỗ Hoài	Nam	27/05/2010	8	
23	70177	Phan Hoàng	Nam	24/06/2010	8	
24	70183	Trần Ngọc Kim	Ngân	26/03/2010	8	
25	70190	Dương Hiếu	Nghĩa	27/10/2010	8	
26	70193	Trần Hoàng Bảo	Ngọc	27/10/2010	8	
27	70200	Lê Phạm Hạnh	Nguyên	03/10/2010	9	
28	70212	Lê Tuyết	Nhung	17/11/2010	9	
29	70215	Trần Thủy Bảo	Như	28/02/2010	9	
30	70222	Vũ Hoàng	Phát	01/03/2010	10	
31	70233	Ngô Hoàng	Phúc	06/05/2010	10	
32	70237	Nguyễn Thiện	Phước	21/10/2010	10	
33	70240	Nguyễn Lan	Phương	18/05/2010	10	
34	70244	Phan Ngọc Thanh	Quang	12/07/2010	11	
35	70246	Phan Thanh Minh	Quân	18/11/2010	11	
36	70250	Nguyễn Như	Quỳnh	10/01/2010	11	
37	70263	Nguyễn Phương Trúc	Thanh	13/03/2008	11	
38	70269	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	22/04/2010	12	
39	70273	Lê Xuân	Thi	22/02/2010	12	
40	70287	Phạm Minh	Thư	21/01/2010	12	
41	70302	Trần Lê Yến	Trang	13/02/2010	13	
42	70304	Đặng Thị Bích	Trâm	17/10/2010	13	
43	70313	Hoàng Hữu	Trí	26/06/2010	13	
44	70324	Đặng Quang	Trung	26/01/2010	14	
45	70332	Hà Quang	Tuấn	24/06/2009	14	
46	70334	Huỳnh Gia	Tuệ	08/01/2010	14	
47	70354	Trần Lê Phương	Vy	15/07/2010	15	

Danh sách này có 47 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 7/2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70010	Lê Nguyễn Huỳnh	Anh	03/07/2010	1	
2	70018	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	12/02/2010	1	
3	70027	Phú Minh Thiên	Ân	19/09/2010	2	
4	70033	Trần Quốc Gia	Bảo	08/05/2010	2	
5	70051	Nguyễn Minh	Duy	22/09/2009	3	
6	70052	Nguyễn Ngọc Mai	Duyên	22/09/2010	3	
7	70058	Quách Thành	Đạt	25/05/2010	3	
8	70061	Trần Minh	Đăng	26/03/2010	3	
9	70065	Phan Quỳnh	Giang	25/09/2010	3	
10	70075	Tổng Trần Bảo	Hân	04/02/2010	4	
11	70083	Nguyễn Bùi Thanh	Hiền	05/08/2010	4	
12	70086	Trần Duy	Hiếu	05/02/2010	4	
13	70091	Vũ Quốc	Hùng	22/03/2010	4	
14	70102	Lâm Thanh	Hy	04/08/2010	5	
15	70107	Nguyễn Hoàng Duy	Khang	14/05/2010	5	
16	70113	Trần Nguyễn Phúc	Khang	05/05/2010	5	
17	70117	Trần Dương Gia	Khánh	20/12/2010	5	
18	70128	Nguyễn Thành	Khôi	08/10/2010	6	
19	70129	Nguyễn Xuân	Khôi	07/11/2010	6	
20	70142	San Bảo	Kỳ	30/11/2010	6	
21	70158	Ngô Bảo Minh	Luân	09/06/2010	7	
22	70176	Lê Hoàng	Nam	15/09/2010	8	
23	70184	Lê Nguyễn Kim	Ngân	21/08/2010	8	
24	70202	Trần Khôi	Nguyễn	24/11/2010	9	
25	70206	Nguyễn Trọng	Nhân	24/12/2010	9	
26	70207	Dương Nguyễn Bảo	Nhi	06/07/2010	9	
27	70217	Nguyễn Lâm Quỳnh	Như	22/07/2010	9	
28	70220	Đặng Hồ Hoàng	Oanh	05/05/2010	10	
29	70224	Huỳnh	Phi	13/10/2010	10	
30	70238	Đoàn Xuân	Phước	23/01/2010	10	
31	70245	Bùi Đức	Quân	30/01/2010	11	
32	70260	Nguyễn Thị Ngọc	Tâm	11/07/2010	11	
33	70261	Nguyễn Thị Hồng	Thanh	01/02/2010	11	
34	70266	Phạm Phương	Thảo	01/11/2010	11	
35	70272	Nguyễn Ngọc Thành	Thắng	02/03/2010	12	
36	70279	Nguyễn Ngọc Hữu	Thịnh	03/05/2007	12	
37	70281	Tăng Thanh	Thùy	07/10/2010	12	
38	70305	Thái Huỳnh	Trâm	02/07/2010	13	
39	70308	Mai Bảo	Trân	06/06/2010	13	
40	70310	Trần Bảo	Trân	01/09/2010	13	
41	70318	Tô Hồng Thanh	Trúc	22/11/2010	14	
42	70323	Nguyễn Đình	Trung	26/05/2010	14	
43	70325	Lê Minh	Trường	05/10/2010	14	
44	70347	Nguyễn	Vinh	02/07/2010	15	
45	70352	Bùi Bảo	Vy	17/12/2010	15	
46	70356	Trịnh Phương	Vy	19/02/2010	15	
47	70361	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	22/10/2010	15	

Danh sách này có 47 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 7/3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70008	Ngô Bảo Thụy	An	09/06/2010	1	
2	70011	Phan Ngọc Kim	Anh	03/07/2010	1	
3	70012	Diệp Ngọc Lan	Anh	12/04/2010	1	
4	70026	Nguyễn Trí Vy	Anh	15/01/2010	2	
5	70028	Hồ Gia	Bảo	17/07/2010	2	
6	70034	Trà Gia	Bảo	04/01/2010	2	
7	70035	Bùi Quốc	Bảo	08/12/2010	2	
8	70040	Phạm Đình	Chương	25/07/2010	2	
9	70042	Võ Chí	Công	12/04/2010	2	
10	70078	Trần Ngọc Gia	Hân	10/06/2010	4	
11	70079	Lai Nguyễn Gia	Hân	25/01/2010	4	
12	70088	Nguyễn Đình Nguyễn	Hoàng	14/09/2010	4	
13	70115	Lâm Triều	Khang	01/01/2010	5	
14	70116	Châu Tuấn	Khanh	30/03/2010	5	
15	70122	Lê Đăng	Khoa	17/04/2010	5	
16	70140	Trần Thiên	Kim	19/09/2010	6	
17	70146	Diệp Nguyên	Lâm	22/10/2010	6	
18	70148	Quách Gia	Linh	06/04/2010	7	
19	70156	Châu Hoàng	Long	02/02/2010	7	
20	70166	Trần Phương	Minh	09/11/2010	7	
21	70174	Phạm Phú Bảo	Nam	04/09/2010	8	
22	70179	Phạm Tiến	Nam	16/07/2010	8	
23	70185	Võ Thị Kim	Ngân	27/08/2010	8	
24	70187	Nguyễn Thị Mỹ	Ngân	15/06/2010	8	
25	70189	Nguyễn Xuân	Nghi	22/09/2010	8	
26	70194	Mai Thiên Bảo	Ngọc	09/05/2010	8	
27	70198	Võ Đình	Nguyên	06/11/2010	9	
28	70201	Nguyễn Khôi	Nguyên	27/06/2010	9	
29	70208	Lương Mẫn	Nhi	06/09/2010	9	
30	70210	Nguyễn Hồng	Nhiên	07/03/2010	9	
31	70214	Nguyễn Bảo	Như	08/07/2010	9	
32	70226	Trần Hải	Phong	30/06/2010	10	
33	70235	Nguyễn Minh	Phúc	10/09/2010	10	
34	70239	Đinh Ngọc Kỳ	Phương	20/02/2010	10	
35	70247	Võ Minh	Quân	25/11/2010	11	
36	70259	Nguyễn Ngọc Bảo	Tâm	05/04/2009	11	
37	70277	Nguyễn Đức An	Thịnh	21/05/2010	12	
38	70284	Lê Hà Minh	Thư	01/07/2010	12	
39	70288	Võ Minh	Thư	14/10/2010	12	
40	70314	Dương Hoàng Minh	Trí	8/4/2010	13	
41	70320	Lê Thanh	Trúc	02/05/2010	14	
42	70322	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	19/01/2010	14	
43	70329	La Trần Đức	Tuấn	09/06/2010	14	
44	70335	Trần Ngọc Thanh	Tuyền	09/02/2010	14	
45	70339	Võ Mai Cát	Tường	26/09/2010	15	
46	70340	Ngô Cát	Tường	23/08/2010	15	
47	70341	Huỳnh Thị Mỹ	Uyên	05/06/2010	15	
48	70358	Mạc Thor	Vy	26/03/2010	15	

Danh sách này có 48 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 7/4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70003	Nguyễn Phạm Mai	An	27/02/2010	1	
2	70009	Phạm Hoàng	Anh	13/04/2010	1	
3	70015	Cao Trần Mỹ	Anh	14/10/2010	1	
4	70046	Nguyễn Tô Dân	Dũng	02/04/2010	2	
5	70048	Phạm Bá	Duy	09/07/2010	2	
6	70050	Nguyễn Khánh	Duy	22/10/2010	2	
7	70053	Nguyễn Ngọc Thanh	Duyên	29/03/2010	3	
8	70063	Trần Hương	Giang	08/12/2010	3	
9	70072	Huỳnh Khánh	Hào	15/09/2010	3	
10	70080	Nguyễn Ngọc	Hân	09/09/2010	4	
11	70084	Lê Thị Thanh	Hiền	12/03/2010	4	
12	70092	Phan Đức	Huy	02/10/2010	4	
13	70095	Nguyễn Xuân	Huy	07/06/2010	4	
14	70096	Nguyễn Phúc Gia	Hưng	01/05/2010	4	
15	70100	Huỳnh Minh	Hương	06/04/2010	5	
16	70101	Huỳnh Thanh	Hương	06/04/2010	5	
17	70110	Lữ Hoàng	Khang	25/07/2010	5	
18	70127	Đặng Nguyên	Khôi	23/06/2010	6	
19	70134	Trần Trung	Kiên	27/03/2010	6	
20	70135	Lê Tuấn	Kiệt	13/06/2010	6	
21	70150	Lê Phương Khánh	Linh	23/09/2010	7	
22	70162	Nguyễn Đức	Minh	02/02/2010	7	
23	70199	Phan Gia	Nguyên	14/12/2010	9	
24	70209	Phạm Hoàng Uyên	Nhi	22/04/2010	9	
25	70216	Trần Hoàng Gia	Như	22/02/2010	9	
26	70236	Dương An	Phụng	29/06/2010	10	
27	70242	Nguyễn Trần Duy	Quang	28/02/2010	10	
28	70251	Phạm Nguyễn Như	Quỳnh	15/02/2010	11	
29	70265	Võ Phước	Thạnh	02/02/2010	11	
30	70275	Lâm Quốc	Thiên	05/02/2010	12	
31	70280	Trịnh Minh	Thuận	14/09/2010	12	
32	70289	Phạm Đình Bảo	Thường	22/07/2010	12	
33	70291	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thy	29/11/2010	13	
34	70296	Phạm Khánh	Toàn	15/02/2010	13	
35	70306	Lê Đoàn Phương	Trâm	23/01/2010	13	
36	70316	Nguyễn Minh	Trí	28/11/2010	14	
37	70327	Kon Sa Lê Nhật	Tú	04/06/2010	14	
38	70337	Nguyễn Hoàn Ngọc	Tuyết	14/06/2010	14	
39	70343	Lê Ngọc Phương	Uyên	06/05/2010	15	
40	70355	Nguyễn Phương	Vy	21/11/2010	15	

Danh sách này có 40 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 7/5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70001	Dương Hoàng Khánh	An	28/12/2010	1	
2	70020	Phạm Đăng Quốc	Anh	28/08/2010	1	
3	70043	Trương Quang	Danh	25/09/2010	2	
4	70055	Lê Linh	Đan	30/12/2010	3	
5	70056	Tăng Minh	Đạt	15/05/2010	3	
6	70071	Bùi Nguyễn Gia	Hào	18/05/2010	3	
7	70073	Lê Ngô Gia	Hạo	15/01/2010	3	
8	70077	Lê Gia	Hân	05/12/2010	4	
9	70081	Lê Võ Phúc	Hậu	06/09/2010	4	
10	70087	Bùi Trung	Hiếu	06/10/2010	4	
11	70099	Võ Quang	Hưng	01/01/2010	5	
12	70109	Trần Gia	Khang	09/12/2010	5	
13	70124	Mai Tấn	Khoa	23/02/2010	6	
14	70130	Trần Lê Minh	Khuê	17/04/2010	6	
15	70138	Nguyễn Tuấn	Kiệt	06/03/2010	6	
16	70139	Lê Chí Thiên	Kiều	14/11/2010	6	
17	70144	Nguyễn Bảo	Lâm	09/12/2010	6	
18	70163	Nguyễn Hà Kiến	Minh	13/03/2010	7	
19	70178	Hồ Xuân Thanh	Nam	13/02/2010	8	
20	70180	Phạm Hoàng	Ngân	16/04/2010	8	
21	70204	Huỳnh Thiện	Nhân	28/11/2010	9	
22	70213	Đoàn Bảo	Như	17/08/2010	9	
23	70221	Nguyễn Hoàng	Phát	18/11/2010	10	
24	70225	Đỗ Nguyệt	Phi	16/08/2010	10	
25	70254	Thới Phước	Sang	09/08/2010	11	
26	70258	Nguyễn Minh Phát	Tài	05/03/2010	11	
27	70262	Ngô Thiên	Thanh	06/03/2010	11	
28	70267	Nguyễn Thanh	Thảo	03/03/2010	12	
29	70276	Nguyễn Ngọc Đức	Thiện	23/05/2010	12	
30	70290	Nguyễn Lê Quỳnh	Thy	06/02/2010	12	
31	70297	Nguyễn Phước	Toàn	25/05/2010	13	
32	70299	Nguyễn Ngọc Hồng	Trà	01/07/2010	13	
33	70300	Vũ Mai Minh	Trang	06/08/2008	13	
34	70309	Võ Ngọc Bảo	Trân	30/12/2010	13	
35	70317	Lưu Ngọc Nhã	Trúc	07/06/2010	14	
36	70328	Huỳnh Anh	Tuấn	15/03/2010	14	
37	70330	Nguyễn Mạnh	Tuấn	27/03/2010	14	
38	70345	Trần Tường	Vi	22/02/2010	15	
39	70357	Bùi Nguyễn Thanh	Vy	08/08/2009	15	

Danh sách này có 39 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 7/6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70007	Đỗ Huỳnh Thiên	An	17/10/2010	1	
2	70017	Đặng Thị Ngọc	Anh	25/06/2010	1	
3	70024	Nguyễn Hoàng Văn	Anh	06/02/2010	1	
4	70038	Trần Thị	Bích	05/07/2008	2	
5	70049	Đinh Khánh	Duy	09/12/2010	2	
6	70057	Lê Thành	Đạt	04/05/2010	3	
7	70064	Nguyễn Quỳnh	Giang	01/11/2010	3	
8	70082	Phạm Ngọc	Hiền	10/02/2010	4	
9	70090	Nguyễn Đăng Vương	Huân	14/07/2010	4	
10	70094	Nguyễn Quang	Huy	20/05/2010	4	
11	70103	La Nhật	Kha	17/05/2010	5	
12	70111	Đỗ Minh	Khang	03/03/2010	5	
13	70118	Đào Quốc	Khánh	02/08/2010	5	
14	70120	Tạ Lê Anh	Khoa	20/06/2010	5	
15	70141	Lee Phan Anh	Kỳ	02/03/2010	6	
16	70151	Nguyễn Ngọc	Linh	22/11/2010	7	
17	70157	Trần Phú	Lộc	16/02/2010	7	
18	70159	Trần Xuân Trúc	Mai	16/03/2010	7	
19	70172	Nguyễn Hoàng Khánh	My	05/06/2010	8	
20	70188	Hồ Nguyên Bảo	Nghi	01/12/2010	8	
21	70195	Hồng Khánh	Ngọc	23/07/2010	9	
22	70203	Trương Tấn	Nguyên	12/08/2010	9	
23	70219	Lê Thị Tô	Như	16/11/2010	10	
24	70227	Vũ Nguyên	Phong	18/03/2010	10	
25	70230	Chuô Thiên	Phú	29/03/2010	10	
26	70232	Nguyễn Hoàng Bảo	Phúc	10/02/2010	10	
27	70241	Lê Nguyễn Thanh	Phương	26/04/2010	10	
28	70257	Nguyễn Minh	Son	06/03/2010	11	
29	70264	Dương Khắc	Thành	25/09/2010	11	
30	70268	Trần Thị Thanh	Thảo	25/07/2010	12	
31	70271	Phan Quốc	Thắng	19/07/2010	12	
32	70278	Trần Gia	Thịnh	22/01/2010	12	
33	70282	Đặng Anh	Thư	02/01/2010	12	
34	70293	Nguyễn Thủy	Tiên	23/01/2010	13	
35	70298	Nguyễn Thiện	Toàn	15/08/2010	13	
36	70321	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	25/02/2010	14	
37	70326	Huỳnh Nhật Hoàng	Tú	16/09/2010	14	
38	70331	Lê Minh	Tuấn	08/07/2010	14	
39	70342	Nguyễn Trương Triệu Nhã	Uyên	15/09/2010	15	
40	70351	Nguyễn Hồ Ái	Vy	26/07/2010	15	

Danh sách này có 40 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 7/7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70004	Đỗ Trần Nam	An	04/08/2010	1	
2		Lê Nguyễn Hoàng	Anh	13/05/2010		
3	70019	Trần Ngọc Phương	Anh	24/06/2010	1	
4	70031	Lê Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	13/02/2010	2	
5	70039	Hồ Khánh	Bình	05/01/2010	2	
6	70059	Lê Duy Minh	Đăng	07/06/2010	3	
7	70069	Nguyễn Võ Nhật	Hạ	21/10/2010	3	
8	70070	Nguyễn Anh	Hào	15/08/2010	3	
9	70085	Hồ Hữu	Hiệp	13/05/2010	4	
10	70093	Nguyễn Đăng Gia	Huy	08/10/2010	4	
11	70106	Nguyễn Doãn	Khang	16/03/2010	5	
12	70112	Lê Minh	Khang	16/06/2010	5	
13	70125	Nguyễn Bá Minh	Khôi	10/06/2010	6	
14	70132	Hồ Trung	Kiên	13/01/2010	6	
15	70143	Nguyễn Huỳnh Bảo	Lam	24/03/2010	6	
16	70153	Nguyễn Hồ Nhật	Linh	27/01/2010	7	
17	70155	Nguyễn Nguyễn Gia	Long	08/05/2010	7	
18	70160	Lê Huỳnh Gia	Mẫn	23/06/2010	7	
19	70164	Đỗ Thị Ngọc	Minh	04/02/2010	7	
20	70171	Lê Ngọc Diễm	My	04/02/2010	8	
21	70181	Mohamed Nguyễn Hồng	Ngân	30/09/2010	8	
22	70182	Lê Hoàng Kim	Ngân	10/03/2010	8	
23	70192	Hoàng Bảo	Ngọc	27/10/2010	8	
24	70218	Nguyễn Tâm	Như	09/04/2010	9	
25	70223	Lê Thành Tấn	Phát	05/11/2009	10	
26	70231	Trần Phan Thiên	Phú	08/10/2010	10	
27	70234	Lê Nguyễn Hoàng	Phúc	28/09/2010	10	
28	70249	Trần Ngọc Khánh	Quỳnh	17/01/2010	11	
29	70252	Đặng Phạm Phương	Quỳnh	30/08/2010	11	
30	70253	Nguyễn Hoàng Nam	San	01/01/2010	11	
31	70270	Võ Quang	Thắng	01/02/2010	12	
32	70286	Nguyễn Minh	Thư	16/01/2010	12	
33	70295	Bùi Trọng	Tín	17/01/2010	13	
34	70301	Trần Nhã	Trang	15/11/2010	13	
35	70333	Giang Gia	Tuệ	21/01/2010	14	
36	70336	Lê Thị Thanh	Tuyền	26/07/2010	14	
37	70338	Lưu Nguyễn Thủy	Tuyết	10/08/2010	14	
38	70348	Nguyễn Bùi Thiên	Vinh	27/03/2010	15	
39	70349	Trương Nam	Vương	03/07/2010	15	
40	70353	Nguyễn Bình Phương	Vy	28/02/2010	15	

Danh sách này có 39 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 7/8

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70006	Đặng Thái	An	21/03/2010	1	
2	70016	Lâm Hoàng Ngọc	Anh	07/02/2010	1	
3	70036	Nguyễn Quốc	Bảo	02/09/2010	2	
4	70037	Trịnh Thiên	Bảo	13/02/2010	2	
5	70041	Lê Nguyên	Chương	07/12/2010	2	
6	70045	Nguyễn Phương Thanh	Dung	03/04/2010	2	
7	70054	Hà Thị Thùy	Dương	29/06/2010	3	
8	70060	Nguyễn Minh	Đặng	22/05/2010	3	
9	70074	Nguyễn Ngô Bảo	Hân	12/11/2010	3	
10	70098	Phan Hoàng Quang	Hưng	01/02/2010	4	
11		Trần Nguyễn Lan	Hương	06/05/2010		
12	70104	Vũ Quốc An	Khang	15/11/2010	5	
13	70119	Trần Tuấn	Khiêm	19/06/2010	5	
14	70145	Nguyễn Minh	Lâm	02/02/2010	6	
15	70154	Nguyễn Ngọc Song	Linh	09/02/2010	7	
16	70161	Trương Ngọc Ánh	Minh	28/03/2010	7	
17	70165	Trần Phúc	Minh	30/11/2010	7	
18	70170	Nguyễn Hồng Uyên	Minh	24/02/2010	7	
19	70186	Từ Kim	Ngân	09/05/2010	8	
20	70191	Nguyễn Tín	Nghĩa	23/05/2010	8	
21	70211	Hồ Huỳnh Thảo	Nhiên	03/02/2010	9	
22	70228	Phạm Lê Thanh	Phong	04/08/2010	10	
23	70243	Nguyễn Hào	Quang	01/08/2010	11	
24	70274	Nguyễn Lê Phước	Thiên	08/12/2010	12	
25	70283	Nguyễn Ngọc Khánh	Thư	25/11/2010	12	
26	70292	Nguyễn Ngọc Thùy	Tiên	02/11/2010	13	
27	70307	Đỗ Ngọc Quỳnh	Trâm	08/08/2010	13	
28	70315	Đặng Nguyên Minh	Trí	16/05/2010	14	
29	70319	Huỳnh Thanh	Trúc	15/01/2010	14	
30	70346	Nguyễn Hiền	Vinh	23/01/2010	15	
31	70350	Nguyễn Vũ Thiên	Vương	05/9/2010	15	
32	70362	Huỳnh Phi	Yến	26/04/2010	15	

Danh sách này có 31 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 7/9

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70005	Nguyễn Phúc	An	29/06/2010	1	
2	70013	Nguyễn Trần Mai	Anh	18/03/2010	1	
3	70014	Đinh Ngọc Minh	Anh	14/10/2010	1	
4	70025	Nguyễn Vân	Anh	27/03/2010	1	
5	70030	Mai Gia	Bảo	26/03/2010	2	
6	70062	Huỳnh Gia	Đức	05/12/2010	3	
7	70067	Lê Ngân	Hà	27/03/2010	3	
8	70097	Phạm	Hưng	03/10/2010	4	
9	70108	Huỳnh Vũ Đức	Khang	23/04/2010	5	
10	70121	Nguyễn Anh	Khoa	25/06/2010	5	
11	70131	Nguyễn Tô Ngọc	Khuê	15/04/2010	6	
12	70136	Nguyễn Tuấn	Kiệt	27/12/2010	6	
13	70149	Phan Ngọc Khánh	Linh	12/07/2010	7	
14	70167	Nguyễn Hoàng Quang	Minh	03/04/2010	7	
15	70173	Lê Ngọc Trà	My	26/11/2010	8	
16	70196	Trần Thụy Thanh	Ngọc	26/05/2010	9	
17	70197	Chế Thiên	Ngọc	17/11/2010	9	
18	70205	Trần Trí	Nhân	25/12/2010	9	
19	70229	Trần Hoàng	Phú	10/05/2010	10	
20	70248	Trần Hoàng	Quý	10/05/2010	11	
21	70255	Phạm Hoàng	Son	18/11/2010	11	
22	70256	Phan Hoàng	Son	05/07/2010	11	
23	70285	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	09/06/2010	12	
24	70294	Võ Thị Thủy	Tiên	12/01/2010	13	
25	70303	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	22/08/2010	13	
26	70311	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	28/03/2010	13	
27	70312	Nguyễn Đức	Trí	26/02/2010	13	
28	70344	Đoàn Kiến	Văn	10/04/2010	15	
29	70359	Trì Thủy	Vy	15/09/2010	15	
30	70360	Nguyễn Ngọc Như	Ý	13/01/2010	15	
31	70047	Văn Tuấn	Dũng	16/10/2010	2	

Danh sách này có 31 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80006	Huỳnh Ngọc Khánh	An	30/06/2009	1	
2	80011	Phạm Thái Thu	An	11/12/2009	1	
3	80012	Lương Tuấn	An	20/05/2009	1	
4	80020	Phạm Hồng	Anh	02/02/2009	1	
5	80028	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	05/03/2009	2	
6	80036	Nguyễn Hoàng Trí	Anh	21/04/2009	2	
7	80042	Đặng Xuân	Bách	09/07/2009	2	
8	80046	Nguyễn Huỳnh Gia	Bảo	10/02/2009	2	
9	80049	Đoàn Lê Gia	Bảo	04/08/2009	2	
10	80051	Nguyễn Gia	Bảo	08/08/2009	3	
11	80053	Võ Nhật Gia	Bảo	05/04/2009	3	
12	80058	Trần Quốc	Bảo	02/12/2008	3	
13	80102	Trương Minh Tấn	Đạt	22/04/2009	5	
14	80105	Nguyễn Văn	Đạt	29/03/2009	5	
15	80109	Hứa Minh	Đăng	26/11/2009	5	
16		Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	08/02/2007		
17	80135	Nguyễn Mai	Hân	01/06/2009	6	
18	80168	Trần Minh	Hy	07/09/2009	7	
19	80207	Trần Nguyễn Sỹ	Khương	03/07/2009	9	
20	80216	Đào Nhật Thiên	Kim	10/05/2009	9	
21	80237	Lê Minh	Luân	12/11/2008	10	
22	80250	Nguyễn Hoàng	Minh	06/05/2009	10	
23	80260	Lê Công Thái	Minh	11/11/2009	11	
24	80284	Lê Huỳnh Hạnh	Ngân	16/10/2009	12	
25	80292	Nguyễn Ngọc Yến	Ngân	03/01/2009	12	
26	80300	Đỗ Hoàng Bảo	Ngọc	30/01/2009	13	
27	80303	Bùi Phương Bảo	Ngọc	24/11/2009	13	
28	80322	Vũ Trọng	Nhân	18/12/2009	13	
29	80365	Nguyễn Ngọc Thiên	Phúc	05/11/2009	15	
30	80385	Huỳnh Minh	Quân	03/08/2009	16	
31	80412	Nguyễn Trần Minh	Thái	25/08/2009	17	
32	80414	Nguyễn Ngọc Phương	Thanh	08/04/2009	17	
33	80445	Võ Thụy Thanh	Thùy	27/11/2009	19	
34	80450	Phạm Anh	Thư	16/02/2009	19	
35	80456	Lục Phạm Quỳnh	Thư	12/01/2009	19	
36	80463	Võ Mai Cát	Tiên	11/08/2009	19	
37	80469	Võ Lê Quốc	Tiến	04/06/2009	20	
38	80474	Huỳnh Ngọc Phương	Trang	06/10/2009	20	
39	80533	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	26/03/2009	22	
40	80536	Huỳnh Nhật Quang	Vinh	11/01/2009	22	
41	80549	Bùi Vũ Phương	Vy	26/09/2009	23	
42	80554	Lê Thụy Thảo	Vy	20/11/2009	23	

Danh sách này có 41 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80013	Trần Thị Châu	Anh	25/03/2009	1	
2	80037	Lê Hoàng Trúc	Anh	23/06/2009	2	
3	80067	Nguyễn Hàn	Châu	07/10/2009	3	
4	80072	Lê Vũ Khánh	Chi	29/05/2009	3	
5	80073	Nguyễn Thái Ngọc	Chi	15/04/2009	3	
6	80077	Dương Khắc	Cường	21/06/2009	4	
7	80085	Nguyễn Ngọc	Dũng	15/07/2009	4	
8	80090	Nguyễn Đình Bảo	Duy	25/12/2009	4	
9	80091	Vũ Lư	Duy	19/11/2009	4	
10	80093	Đặng Minh	Duy	28/10/2009	4	
11	80095	Nguyễn Thái	Duy	26/09/2009	4	
12	80101	Huỳnh Minh	Đạt	02/12/2009	5	
13	80108	Nguyễn Hoàng Khánh	Đăng	23/10/2009	5	
14	80145	Lê Nguyễn Nguyên	Hùng	04/01/2009	6	
15	80147	Đào Chí	Huy	26/08/2009	6	
16	80188	Ngô Huỳnh Đăng	Khoa	27/06/2009	8	
17	80247	Chu Thụy Diệu	Minh	28/07/2009	10	
18	80254	Nguyễn Bá Khánh	Minh	17/03/2009	11	
19	80274	Ngô Hoàng	Nam	07/09/2009	11	
20		Nguyễn Nhật	Nam	19/07/2009		
21	80276	Nguyễn Vũ Hoàng	Nga	14/04/2009	12	
22	80279	Ngô Thị Thúy	Nga	24/08/2009	12	
23	80282	Nguyễn Ngọc Bảo	Ngân	14/02/2009	12	
24	80287	Nguyễn Lâm Kim	Ngân	14/01/2009	12	
25	80306	Nguyễn Võ Bảo	Ngọc	22/04/2009	13	
26	80311	Trần Mỹ	Ngọc	09/05/2009	13	
27	80317	Hồ Khôi	Nguyên	05/06/2009	13	
28	80358	Trương Hồ Hậu	Phúc	27/06/2008	15	
29	80382	Nguyễn Hoàng	Quân	15/05/2009	16	
30	80389	Hồ Lê Quốc	Quy	11/08/2009	16	
31	80408	Trần Trọng	Tâm	09/03/2009	17	
32	80417	Nguyễn Thái Vân	Thanh	26/10/2009	17	
33	80427	Chà Ngọc	Thắng	20/11/2009	18	
34	80452	Đỗ Minh	Thư	06/10/2009	19	
35	80453	Lê Ngọc Minh	Thư	05/09/2009	19	
36	80455	Nguyễn Quỳnh	Thư	06/12/2009	19	
37	80458	Phan Võ Anh	Thy	16/09/2009	19	
38	80521	Đàm Ngọc Minh	Tuyết	14/12/2009	22	
39	80537	Trần Phúc	Vinh	19/05/2009	22	
40	80538	Đặng Tấn Nguyên	Vũ	24/04/2009	22	
41	80557	Đặng Tường	Vy	10/12/2009	23	
42	80561	Tăng Ngọc	Xuân	09/07/2009	23	

Danh sách này có 41 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80001	Phạm Đăng Khả	Ái	05/06/2009	1	
2	80022	Nguyễn Cao Kiều	Anh	17/11/2009	1	
3	80055	Nguyễn Văn Gia	Bảo	23/09/2009	3	
4	80084	Võ Lê Anh	Dũng	01/04/2009	4	
5	80100	Lê Bùi Minh	Đạt	16/06/2009	4	
6	80103	Nguyễn Thành	Đạt	10/10/2009	5	
7	80104	Lê Tiến	Đạt	07/05/2009	5	
8	80106	Tôn Nguyễn Duy	Đảng	29/01/2009	5	
9	80111	Dư Trần Minh	Đảng	04/09/2009	5	
10	80116	Huỳnh Ngọc	Giao	13/08/2009	5	
11	80124	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	02/12/2009	5	
12	80151	Phạm Đức	Huy	04/06/2009	7	
13		Nguyễn Thanh	Hưng	14/06/2008		
14	80169	Nguyễn Tấn	Kha	25/08/2009	7	
15	80187	Dương Đăng	Khoa	19/09/2009	8	
16	80193	Thái Trần Đăng	Khoa	27/12/2009	8	
17	80194	Trình Đăng	Khoa	04/07/2008	8	
18	80205	Phan Hồng Nguyên	Khôi	15/08/2009	9	
19	80217	Nguyễn Phúc Mỹ	Kỳ	04/08/2009	9	
20	80221	Nguyễn Phương Khánh	Lâm	14/04/2009	9	
21	80251	Nguyễn Hoàng	Minh	04/01/2009	11	
22	80278	Lê Thiên	Nga	29/10/2009	12	
23	80285	Hồ Hiếu	Ngân	30/03/2009	12	
24	80297	Trần Lê Uyên	Nghi	08/08/2009	12	
25	80301	Trần Lâm Bảo	Ngọc	29/11/2009	13	
26	80304	Đoàn Trần Bảo	Ngọc	28/09/2009	13	
27	80318	Phạm Khôi	Nguyên	25/08/2009	13	
28	80332	Lê Nguyễn Thảo	Nhi	23/07/2009	14	
29	80333	Lư Trúc	Nhi	23/03/2009	14	
30	80349	Lê Nguyễn Cao	Phi	13/02/2009	15	
31	80351	Bùi Quốc	Phong	18/07/2009	15	
32	80409	Võ Nhật	Tân	07/04/2009	17	
33	80410	Bùi Quang	Tân	25/01/2009	17	
34	80419	Nguyễn Bích	Thảo	21/09/2009	18	
35	80424	Nguyễn Huỳnh Yên	Thảo	23/10/2009	18	
36	80442	Trần Gia	Thuận	05/06/2009	18	
37	80459	Lê Ngọc Bảo	Thy	04/05/2009	19	
38	80464	Lê Vy Thảo	Tiên	20/12/2009	19	
39	80501	Nguyễn Thảo	Trúc	30/09/2009	21	
40	80512	Nguyễn Dương Thiên	Tú	27/11/2009	21	
41	80542	Thái Hoàng Lam	Vy	19/10/2009	23	

Danh sách này có 40 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80019	Phạm Hoàng	Anh	25/02/2009	1	
2	80038	Huỳnh Lê Văn	Anh	15/07/2009	2	
3	80039	Nhan Ngọc Vân	Anh	12/07/2009	2	
4	80061	Ngô Ngọc Khánh	Băng	02/05/2009	3	
5	80096	Hoàng Ngọc Phương	Duyên	08/08/2009	4	
6	80143	Cao Thanh	Hoàng	12/09/2009	6	
7	80157	Nguyễn Minh	Huy	01/04/2009	7	
8	80158	Nguyễn Trương Nhật	Huy	23/06/2009	7	
9	80166	Dương Việt	Hung	24/02/2009	7	
10	80172	Nguyễn Đỗ Bảo	Khang	24/05/2009	7	
11	80173	Lê Nguyên	Khang	07/05/2009	7	
12	80197	Huỳnh Tuấn	Khoa	20/12/2009	8	
13	80210	Phạm Lê Anh	Kiệt	17/05/2009	9	
14	80213	Trần Ngọc	Kiệt	03/12/2009	9	
15	80219	Đồng Thị Tuyết	Lan	28/04/2009	9	
16	80222	Trần Tuệ	Lâm	09/12/2009	9	
17	80224	Huỳnh Giang Ánh	Linh	12/01/2009	9	
18	80231	Nguyễn Hoàng	Long	04/02/2009	10	
19	80240	Nguyễn Đoàn Trúc	Ly	19/11/2009	10	
20	80267	Phạm Ngọc Thảo	My	13/11/2009	11	
21	80307	Nguyễn Hoài	Ngọc	31/10/2009	13	
22	80310	Hứa Lữ Kim	Ngọc	18/07/2009	13	
23	80325	Lê Nguyễn Bảo	Nhi	13/04/2009	14	
24	80328	Lê Minh	Nhi	16/02/2009	14	
25	80341	Nguyễn Quỳnh	Như	31/08/2009	14	
26	80346	Nguyễn Minh	Phát	02/10/2009	14	
27	80348	Đỗ Lê Tấn	Phát	16/01/2009	15	
28	80357	Võ Lữ Bá	Phúc	07/03/2009	15	
29	80360	Phan Nguyễn Hữu	Phúc	29/06/2009	15	
30	80376	Lê Ngọc	Phương	02/11/2009	16	
31	80377	Nguyễn Ngọc Thanh	Phương	05/07/2009	16	
32	80399	Phạm Minh	Son	11/05/2009	17	
33		Hà Minh	Tài	23/03/2008		
34	80400	Trần Nguyễn Phước	Tài	16/02/2009	17	
35	80416	Nguyễn Hoàng Thiên	Thanh	16/01/2009	17	
36	80436	Lý Phúc	Thịnh	19/01/2009	18	
37	80462	Đặng Thị Cảnh	Tiên	30/05/2009	19	
38	80473	Nguyễn Ngọc Minh	Trang	08/05/2009	20	
39	80480	Lê Hà Ngọc	Trâm	03/02/2009	20	
40	80481	Lê Hoàng Phương	Trâm	26/10/2009	20	
41	80492	Nguyễn Thành	Trí	29/01/2009	21	
42	80498	Trần Minh	Trọng	28/07/2009	21	
43	80545	Nguyễn Ngọc Nhã	Vy	08/07/2009	23	

Danh sách này có 42 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)
Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80016	Nguyễn Hải Đức	Anh	13/10/2009	1	
2	80017	Trương Đức	Anh	03/11/2009	1	
3	80059	Nguyễn Lâm Thiên	Bảo	10/11/2009	3	
4	80070	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	06/01/2009	3	
5	80071	Nguyễn Minh	Châu	11/09/2009	3	
6	80080	Phạm Ngọc	Diệp	22/05/2009	4	
7	80099	Nguyễn Ngọc Linh	Đan	21/02/2009	4	
8	80130	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	29/4/2009	6	
9	80134	Võ Trần Kim	Hân	31/08/2009	6	
10	80136	Hồng Ngọc	Hân	31/03/2009	6	
11	80137	Hồ Quỳnh Ngọc	Hân	01/01/2009	6	
12	80138	Võ Hoàng Nguyên	Hân	05/02/2009	6	
13	80182	Từ Phúc	Khánh	06/07/2009	8	
14	80186	Nguyễn Trần Anh	Khoa	25/02/2009	8	
15	80190	Nguyễn Đăng	Khoa	13/03/2009	8	
16	80227	Mai Trần Thảo	Linh	18/04/2009	10	
17	80245	Lê Anh	Minh	02/04/2009	10	
18	80253	Đỗ Hữu	Minh	02/07/2009	11	
19	80268	Trần Ngọc Thảo	My	16/11/2009	11	
20	80286	Lâm Thị Huỳnh	Ngân	27/10/2009	12	
21	80316	Lê Phan Khánh	Nguyên	20/11/2009	13	
22	80331	Nguyễn Thị Thanh	Nhi	18/09/2009	14	
23	80350	Nguyễn Anh	Phong	26/08/2009	15	
24	80355	Nguyễn Đăng Minh	Phú	17/03/2009	15	
25	80356	Đoàn Lê Ngọc	Phú	25/02/2009	15	
26	80369	Lê Trọng	Phúc	27/06/2009	15	
27	80378	Tăng Tiểu	Phương	20/03/2009	16	
28	80384	Cao Minh	Quân	04/11/2009	16	
29	80403	Trần Ngọc Băng	Tâm	18/03/2009	17	
30	80426	Trịnh Nguyễn Minh	Thắng	09/08/2009	18	
31	80437	Nguyễn Phúc	Thịnh	09/01/2009	18	
32	80439	Nguyễn Quốc	Thịnh	10/04/2009	18	
33		Trần Quốc	Thống	03/12/2006		
34	80477	Phạm Xuân	Trang	20/02/2009	20	
35	80483	Nguyễn Thùy	Trâm	04/05/2009	20	
36	80482	Nguyễn Thùy	Trâm	19/10/2009	20	
37	80489	Lê Cảnh Minh	Trí	11/11/2009	20	
38	80496	Nguyễn Ngọc Thanh	Triệu	08/08/2009	21	
39	80497	Phạm Thị Thu	Trinh	08/02/2009	21	
40	80523	Lê Tổng Bảo	Uyên	05/11/2009	22	
41	80543	Nguyễn Hoàng Lan	Vy	03/12/2009	23	

Danh sách này có 40 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80010	Nguyễn Thái	An	18/03/2009	1	
2	80047	La Gia	Bảo	15/10/2009	2	
3	80052	Phạm Nguyễn Gia	Bảo	06/12/2009	3	
4	80074	Hoàng Ngọc Quế	Chi	15/12/2009	3	
5	80082	Lê Hoàng	Dung	09/01/2009	4	
6	80083	Tổng Mỹ	Dung	07/07/2009	4	
7	80089	Nguyễn Khắc Anh	Duy	26/05/2009	4	
8	80092	Nguyễn Bùi Minh	Duy	11/08/2009	4	
9	80126	Nguyễn Hiếu Gia	Hân	07/11/2009	6	
10	80162	Trần Thị Mỹ	Huyền	12/05/2009	7	
11	80176	Phạm Vũ Trí	Khang	06/04/2009	8	
12	80181	Đoàn Thị Kim	Khánh	21/04/2009	8	
13	80202	Vương Anh	Khôi	02/12/2009	9	
14	80235	Hoàng Thiên	Long	21/12/2009	10	
15	80239	Trương Hoàng Khánh	Ly	10/09/2009	10	
16	80249	Nguyễn Bá Hoàng	Minh	20/07/2009	10	
17	80264	Nguyễn Lê Hà	My	03/06/2009	11	
18	80277	Lê Huỳnh Ngọc	Nga	15/01/2009	12	
19	80291	Nguyễn Vương Trí	Ngân	05/08/2009	12	
20	80298	Bùi Châu Xuân	Nghi	19/05/2009	12	
21	80312	Lưu Anh	Nguyên	12/06/2009	13	
22	80321	Nguyễn Hoàng Trọng	Nhân	24/12/2009	13	
23	80327	Lương Kim Bảo	Nhi	15/12/2008		
24	80327	Trương Bảo	Nhi	21/05/2008	14	
25	80329	Mai Ngọc	Nhi	07/09/2009	14	
26	80336	Vũ Hoàng Yến	Nhi	20/10/2009	14	
27	80338	Nguyễn Ngọc Minh	Nhiên	19/10/2009	14	
28	80391	Trần Đình	Phúc	09/06/2008		
29	80391	Đình Ánh	Quyên	04/10/2009	16	
30	80401	Trần Tấn	Tài	09/04/2009	17	
31	80402	Trần Trương Thành	Tài	30/05/2009	17	
32	80413	Nguyễn Nhật	Thanh	14/09/2009	17	
33	80438	Đoàn Lê Quốc	Thịnh	15/05/2009	18	
34	80444	Trần Hiền	Thục	10/09/2009	19	
35	80465	Huỳnh Văn	Tiền	26/03/2009	19	
36	80472	Nguyễn Thị Kiều	Trang	06/03/2009	20	
37	80484	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	31/01/2009	20	
38	80487	Nguyễn Hoàng Duy	Trân	20/07/2009	20	
39	80493	Lê Thiện	Trí	15/09/2009	21	
40	80513	Lê Nguyễn Anh	Tuấn	28/09/2009	21	
41	80551	Dương Thanh	Vy	06/10/2009	23	
42	80559	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	10/01/2009	23	

Danh sách này có 40 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80003	Phan Nguyễn Gia	An	12/12/2009	1	
2	80015	Nguyễn Trần Đông	Anh	30/12/2009	1	
3	80025	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	19/03/2009	1	
4	80057	Nguyễn Hoàng Quốc	Bảo	08/06/2009	3	
5	80079	Nguyễn Ngọc	Diệp	05/07/2009	4	
6	80123	Nguyễn Lê Như	Hào	18/05/2009	5	
7	80128	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	09/01/2009	6	
8	80131	Lưu Trần Gia	Hân	10/10/2009	6	
9	80149	Võ Đình	Huy	01/02/2009	6	
10	80165	Nguyễn Mạnh	Hung	09/03/2009	7	
11	80174	Nguyễn Phúc	Khang	02/12/2009	7	
12	80192	Trần Đăng	Khoa	18/12/2009	8	
13	80225	Trần Hoàng Khánh	Linh	25/04/2009	9	
14	80234	Nguyễn Trần Nhựt	Long	07/06/2009	10	
15	80242	Nguyễn Thị Thu	Mai	14/02/2009	10	
16	80246	Phạm Công	Minh	27/04/2009	10	
17	80257	Phạm Nhật	Minh	20/05/2009	11	
18	80261	Lý Trí	Minh	26/05/2009	11	
19	80269	Nguyễn Đặng Trà	My	22/06/2009	11	
20	80283	Lê Hải	Ngân	02/04/2009	12	
21	80294	Bùi Hà Phương	Nghi	24/06/2009	12	
22	80320	Phạm Đặng Thành	Nhân	24/05/2009	13	
23	80323	Lê Châu Minh	Nhật	13/01/2009	14	
24	80354	Đoàn Mạnh	Phú	03/11/2009	15	
25	80361	Nguyễn Thị Kim	Phúc	12/04/2009	15	
26	80371	Trương Thị Bảo	Phương	06/08/2009	16	
27	80407	Đỗ Thủy	Tâm	03/01/2009	17	
28	80421	Nguyễn Lê Ngọc	Thảo	21/11/2009	18	
29	80423	Nguyễn Võ Phương	Thảo	24/05/2009	18	
30	80431	Hoàng Cao Minh	Thiên	27/11/2009	18	
31	80435	Hoàng Kim	Thịnh	17/08/2009	18	
32	80440	Nguyễn Văn	Thọ	21/09/2009	18	
33	80448	Nguyễn Anh	Thư	24/04/2009	19	
34	80451	Nguyễn Thái Anh	Thư	10/03/2009	19	
35	80468	Trần Minh	Tiến	04/08/2009	20	
36	80475	Hồ Ngọc Quỳnh	Trang	02/02/2009	20	
37	80491	Bùi Nguyễn Minh	Trí	19/10/2009	21	
38	80502	Lê Thiên	Trúc	09/06/2009	21	
39	80508	Nguyễn Minh	Tú	22/01/2009	21	
40	80509	Nguyễn Phạm Minh	Tú	18/02/2009	21	
41	80531	Phạm Ngọc Tường	Vân	11/10/2009	22	
42	80535	Nguyễn Đăng Quốc	Việt	10/04/2009	22	
43	80546	Lê Hoàng Phương	Vy	24/03/2009	23	
44	80555	Võ Tường Thảo	Vy	08/07/2009	23	

Danh sách này có 44 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/8

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80002	Dương Huỳnh Bảo	Ân	05/02/2009	1	
2	80027	Phạm Hoàng Minh	Anh	16/07/2009	2	
3	80033	Nguyễn Vương Quỳnh	Anh	01/10/2009	2	
4	80041	Nguyễn Thị Ngọc	Ân	07/12/2009	2	
5	80045	Đỗ Dương Gia	Bảo	24/05/2009	2	
6	80060	Trần Văn	Bảo	01/12/2009	3	
7	80066	Nguyễn Xuân Bảo	Châu	24/12/2009	3	
8	80075	Nguyễn Thị Kim	Cương	18/07/2009	3	
9	80076	Ninh Nguyễn Chí	Cường	11/09/2009	4	
10	80078	Lý Bảo	Di	25/09/2009	4	
11	80107	Nguyễn Ngọc Hoàng Hải	Đăng	28/09/2009	5	
12	80110	Nguyễn Minh	Đăng	28/10/2009	5	
13	80144	Phạm Thê	Huân	03/08/2009	6	
14	80170	Trần Thị Thiều	Kha	16/07/2009	7	
15	80183	Phạm Quốc	Khánh	29/09/2009	8	
16	80185	Nguyễn Phạm Anh	Khoa	16/12/2009	8	
17	80200	Phan Anh	Khôi	13/08/2009	8	
18	80211	Nguyễn Anh	Kiệt	17/02/2009	9	
19	80214	Mai Văn	Kiệt	07/01/2009	9	
20	80233	Đỗ Đức Minh	Long	17/08/2009	10	
21	80244	Nguyễn Hải	Mi	08/12/2009	10	
22	80288	Tàu Mỹ Kim	Ngân	27/06/2009	12	
23	80289	Phạm Kim	Ngân	24/10/2009	12	
24	80302	Đoàn Lê Bảo	Ngọc	15/12/2009	13	
25	80305	Phạm Viết Bảo	Ngọc	30/06/2009	13	
26	80326	Trần Bảo	Nhi	05/01/2009	14	
27	80340	Đoàn Ngọc	Như	20/08/2009	14	
28	80343	Trần Ngọc Ý	Như	03/06/2009	14	
29	80383	Phạm Trần Mạnh	Quân	21/04/2009	16	
30	80393	Huỳnh Phạm Kim	Quyên	22/01/2009	16	
31	80415	Nguyễn Quang	Thanh	05/09/2009	17	
32	80428	Vũ Quang	Thắng	28/03/2009	18	
33	80429	Huỳnh Vũ Bảo	Thiên	04/04/2009	18	
34	80430	Trần Kim	Thiên	11/05/2009	18	
35	80433	Nguyễn Hoàng Quốc	Thiệu	20/07/2009	18	
36	80434	Hà	Thịnh	05/11/2009	18	
37	80443	Trần Gia Hòa	Thuận	24/09/2009	19	
38	80446	Trịnh Thị Thanh	Thủy	12/08/2009	19	
39	80461	Nguyễn Minh	Thy	29/11/2009	19	
40	80485	Trần Ngọc Bảo	Trân	28/10/2009	20	
41	80500	Hồ Vạng Đoan	Trúc	28/07/2009	21	
42	80510	Nguyễn Lê Ngọc	Tú	01/01/2009	21	
43	80516	Châu Minh Nhật	Tuấn	30/05/2008	22	
44	80517	Đỗ Thanh	Tuấn	16/03/2009	22	
45	80518	Lê Thanh	Tuấn	02/09/2009	22	
46	80541	Trần Ngọc Khánh	Vy	31/12/2009	23	
47	80548	Hồ Ngọc Phương	Vy	07/07/2009	23	

Danh sách này có 47 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/9

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80005	Nguyễn Phạm Hoàng	An	13/07/2009	1	
2	80035	Nguyễn Lê Trâm	Anh	12/11/2009	2	
3	80048	Lâm Gia	Bảo	08/07/2009	2	
4	80050	Nguyễn Gia	Bảo	11/12/2009	2	
5	80068	Trần Hà Minh	Châu	07/11/2009	3	
6	80086	Trần Quốc	Dũng	01/04/2009	4	
7	80097	Nguyễn Linh	Đa	14/06/2009	4	
8	80098	Huỳnh Ngọc Linh	Đan	12/11/2009	4	
9	80113	Phạm Ngọc Nhân	Đức	16/06/2009	5	
10	80114	Phan Thanh	Đức	08/09/2009	5	
11	80125	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	28/08/2009	5	
12	80153	Nguyễn Phan Gia	Huy	20/09/2009	7	
13	80155	Đỗ Minh	Huy	26/10/2009	7	
14	80161	Nguyễn Phan Khánh	Huyền	26/05/2009	7	
15	80199	Đỗ Anh	Khôi	06/02/2009	8	
16	80209	Phạm Ngọc Trung	Kiên	08/08/2009	9	
17	80212	Lê Gia	Kiệt	02/06/2009	9	
18	80223	Tôn Thất Huy	Lân	29/05/2009	9	
19	80230	Nguyễn Công Bảo	Long	01/02/2009	10	
20	80238	Nguyễn Phúc	Luân	06/02/2009	10	
21	80255	Nguyễn Hồ Ngọc	Minh	23/11/2009	11	
22	80259	Nguyễn Trần Quốc	Minh	23/09/2008	11	
23	80263	Đoàn Văn	Minh	27/02/2009	11	
24	80265	Nguyễn Phương Quỳnh	My	11/03/2009	11	
25	80290	Nguyễn Trần Kim	Ngân	07/04/2009	12	
26	80293	Lê Hoàng Bảo	Nghi	01/01/2009	12	
27	80296	Cao Ngọc Phương	Nghi	15/03/2009	12	
28	80314	Trần Võ Bảo	Nguyên	04/10/2009	13	
29	80334	Ngô Lê Uyên	Nhi	18/02/2009	14	
30	80337	Nguyễn Ngọc An	Nhiên	07/07/2009	14	
31		Lê Nguyễn Anh	Như	30/07/2009		
32	80342	Nguyễn Trương Thụy	Như	12/07/2009	14	
33	80347	Bùi Tấn	Phát	15/12/2009	15	
34	80394	Phạm Ngọc Như	Quỳnh	24/06/2009	16	
35	80418	Phạm Nguyễn	Thành	06/08/2009	17	
36	80447	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	29/11/2009	19	
37	80466	Văn Đức Anh	Tiến	17/06/2009	19	
38	80470	Trần Thanh	Tiến	04/05/2009	20	
39	80479	Nguyễn Bùi Mai	Trâm	29/01/2009	20	
40	80490	Nguyễn Minh	Trí	05/02/2009	20	
41	80499	Văn Quý	Trọng	22/08/2009	21	
42	80504	Nguyễn Hiếu	Trung	23/04/2009	21	
43	80506	Võ Gia	Tú	15/04/2009	21	
44	80520	Đỗ Lê Thanh	Tuyền	07/08/2009	22	
45	80522	Dương Tân	Tỷ	19/09/2009	22	
46	80527	Lê Hoàng Phương	Uyên	06/11/2009	22	
47	80530	Nguyễn Thanh	Vân	17/09/2009	22	
48	80534	Nguyễn Khánh Nam	Việt	18/05/2009	22	
49	80539	Nguyễn Trần Nam	Vương	25/02/2009	23	

Danh sách này có 48 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/10

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80004	Thân Trịnh Gia	An	31/07/2009	1	
2	80008	Lê Võ Phúc	An	22/06/2009	1	
3	80009	Hứa Quốc	An	24/04/2009	1	
4	80023	Trần Nguyễn Kim	Anh	27/03/2009	1	
5	80026	Lê Ngọc Mai	Anh	02/03/2009	2	
6		Lê Hoàng Thục	Anh	06/10/2009		
7	80063	Cao Đỗ Thanh	Bình	23/06/2009	3	
8	80088	Mai Thanh	Dũng	07/08/2009	4	
9	80094	Trần Nhật	Duy	22/10/2009	4	
10	80117	Huỳnh Ngọc Kim	Hà	08/05/2009	5	
11	80119	Lư Quang Minh	Hải	19/08/2009	5	
12	80129	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	14/09/2009	6	
13	80132	Lê Trương Gia	Hân	28/03/2009	6	
14	80142	Nguyễn Trần Tuyết	Hoa	01/04/2009	6	
15	80152	Lê Gia	Huy	25/03/2009	7	
16	80154	Lê Hoàng	Huy	25/09/2008	7	
17	80163	Đoàn Trần Ngọc	Huyền	05/07/2009	7	
18	80180	Lê Bảo	Khánh	06/04/2009	8	
19	80189	Mai Đăng	Khoa	18/12/2009	8	
20	80206	Võ Nguyên	Khôi	22/03/2009	9	
21	80229	Huỳnh Ngọc Yển	Linh	18/09/2009	10	
22	80252	Ninh Hoàng	Minh	08/04/2009	11	
23	80266	Đông Hoàng Thảo	My	29/12/2009	11	
24	80271	Đoàn Lê Hoàng	Mỹ	10/04/2009	11	
25	80308	Lê Văn Hồng	Ngọc	30/10/2009	13	
26	80324	Trần Minh	Nhật	19/04/2009	14	
27	80335	Nguyễn Xuân	Nhi	24/01/2009	14	
28	80352	Hàng Trung	Phong	16/10/2009	15	
29	80364	Huỳnh Thanh	Phúc	08/01/2009	15	
30	80368	Lâm Trí	Phúc	01/08/2009	15	
31	80370	Phạm Xuân	Phúc	29/12/2009	15	
32	80373	Bùi Minh	Phương	30/05/2009	16	
33	80388	Vũ Năng	Quân	04/11/2009	16	
34	80392	Phan Hoài Bảo	Quyên	10/12/2009	16	
35	80420	Trương Ngọc Gia	Thảo	18/12/2009	18	
36	80432	Lê Vũ Hoàng	Thiện	20/10/2009	18	
37	80454	Võ Ngọc Minh	Thư	28/04/2009	19	
38	80457	Trương Nguyễn Hoàng	Thương	27/05/2009	19	
39	80467	Trần Minh	Tiến	27/06/2009	20	
40	80476	Trần Trịnh Thùy	Trang	09/11/2009	20	
41	80505	Đỗ Đăng	Tú	07/02/2009	21	
42	80515	Trương Minh	Tuấn	19/06/2009	22	
43	80526	Nguyễn Huỳnh Nhật	Uyên	07/01/2009	22	
44	80528	Lê Nguyễn Phương	Uyên	22/09/2009	22	
45	80529	Phạm Phương Tú	Uyên	24/12/2009	22	
46	80540	Đặng Khánh	Vy	22/04/2009	23	
47	80552	Hoàng Ngọc Thảo	Vy	25/09/2009	23	
48	80553	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	09/04/2009	23	
49	80562	Phạm Hải	Yến	28/03/2009	23	

Danh sách này có 48 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/11

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80014	Phạm Hoàng Diệu	Anh	01/07/2009	1	
2	80030	Hồ Ngọc Phương	Anh	23/02/2009	2	
3	80032	Trần Quỳnh	Anh	05/07/2009	2	
4	80043	Nguyễn Danh Gia	Bảo	23/11/2009	2	
5	80044	Trần Duy Gia	Bảo	15/03/2009	2	
6	80062	Phạm Thị Ngọc	Bích	17/07/2009	3	
7	80087	Võ Quốc	Dũng	20/04/2009	4	
8	80115	Nguyễn Thái Hương	Giang	18/04/2009	5	
9	80127	Hồ Ngọc Gia	Hân	30/12/2009	6	
10	80133	Võ Gia	Hân	21/03/2009	6	
11	80141	Nguyễn Minh	Hiếu	03/03/2009	6	
12	80150	Lâm Đức	Huy	25/11/2009	6	
13	80167	Lâm Minh	Hy	29/01/2009	7	
14	80177	Trương Tuấn	Khang	17/09/2009	8	
15	80178	Trần Đăng	Khanh	23/02/2009	8	
16	80191	Trần Đăng	Khoa	11/05/2009	8	
17	80195	Vũ Đăng	Khoa	18/12/2009	8	
18	80208	Nguyễn Gia	Kiên	17/08/2009	9	
19	80215	Hồng Thiên	Kim	10/05/2009	9	
20	80226	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	14/04/2009	10	
21	80232	Trần Khánh	Long	17/08/2009	10	
22	80270	Dương Phan Trà	My	02/04/2009	11	
23	80273	Nguyễn Kim Quang	Mỹ	18/07/2009	11	
24	80275	Nguyễn Nhật	Nam	24/12/2009	12	
25	80280	Lê Hoàng Bảo	Ngân	05/05/2009	12	
26	80295	Nguyễn Hồ Phương	Nghi	22/11/2009	12	
27	80315	Nguyễn Đình	Nguyên	22/04/2009	13	
28	80330	Phạm Nguyễn Phương	Nhi	06/04/2009	14	
29	80339	Phạm Huỳnh	Như	24/03/2009	14	
30	80345	Đỗ Hoàng	Phát	04/01/2009	14	
31	80359	Ngô Hồng	Phúc	30/07/2009	15	
32	80372	Trương Ngọc Lan	Phuong	25/12/2009	16	
33	80380	Võ Ngọc Yến	Phuong	28/06/2009	16	
34	80381	Nguyễn Hoàng Anh	Quân	04/06/2009	16	
35	80404	Quách Chính	Tâm	04/06/2009	17	
36	80425	Đỗ Minh	Thắng	31/08/2009	18	
37	80449	Phan Nguyễn Anh	Thư	14/03/2009	19	
38	80460	Nguyễn Ngọc Kim	Thy	07/01/2009	19	
39	80478	Nguyễn Thị Bích	Trâm	02/01/2009	20	
40	80511	Võ Huỳnh Thanh	Tú	27/05/2009	21	
41	80514	Trần Hoàng Minh	Tuấn	10/07/2009	21	
42	80519	Huỳnh Huy	Tùng	14/02/2009	22	
43	80525	Huỳnh Thanh Nhã	Uyên	23/02/2009	22	
44	80556	Lê Nguyễn Thủy	Vy	17/05/2009	23	

Danh sách này có 44 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/12

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80007	Hồ Nguyễn Phúc	An	27/12/2009	1	
2	80018	Lưu Hải	Anh	26/08/2009	1	
3	80024	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	18/12/2009	1	
4	80031	Trương Lâm Quế	Anh	22/09/2009	2	
5	80034	Bùi Thy	Anh	28/01/2009	2	
6	80040	Võ Phan Quốc	Ân	08/12/2009	2	
7	80056	Nguyễn Hoàng Quốc	Bảo	23/12/2009	3	
8	80064	Nguyễn Nguyên	Ca	28/12/2009	3	
9	80065	Lưu Nguyễn Bảo	Châu	16/04/2009	3	
10	80081	Nguyễn Đức Minh	Doanh	20/07/2009	4	
11	80112	Trần Nhật	Đông	10/09/2009	5	
12	80118	Nguyễn Ngân	Hà	01/06/2009	5	
13	80121	Thái Ngô Gia	Hào	11/01/2009	5	
14	80122	Hứa Triền	Hào	08/03/2009	5	
15	80140	Phan Thị Ngọc	Hiền	02/10/2009	6	
16	80148	Nguyễn Đình	Huy	24/12/2009	6	
17	80164	Huỳnh Trần Gia	Hung	04/01/2009	7	
18	80171	Đỗ	Khải	02/06/2009	7	
19	80196	Nguyễn Quang	Khoa	07/01/2009	8	
20	80201	Lê Quốc Anh	Khôi	12/06/2009	9	
21	80204	Lê Minh	Khôi	03/11/2009	9	
22	80218	Trần Như Hoàng	Lan	14/02/2009	9	
23	80248	Trần Hoàng Gia	Minh	20/08/2009	10	
24	80281	Nguyễn Hồ Bảo	Ngân	27/04/2009	12	
25	80309	Phạm Trần Khánh	Ngọc	01/10/2009	13	
26	80313	Trần Nguyễn Ánh	Nguyên	18/12/2009	13	
27	80353	Lương Gia Đức	Phú	20/01/2009	15	
28	80362	Nguyễn Việt Minh	Phúc	22/04/2009	15	
29	80366	Võ Ngọc Thiên	Phúc	22/07/2009	15	
30	80367	Trần Thiên	Phúc	30/07/2009	15	
31	80374	Nguyễn Minh	Phương	27/06/2009	16	
32	80395	Trần Ngọc Như	Quỳnh	10/09/2009	17	
33	80396	Trần Như	Quỳnh	31/12/2009	17	
34	80398	Nguyễn Bá	Son	26/07/2009	17	
35	80405	Nguyễn Thanh	Tâm	03/04/2009	17	
36	80441	Nguyễn Lê Minh	Thông	18/02/2009	18	
37	80486	Lê Nguyễn Bảo	Trân	28/03/2009	20	
38	80488	Lê Hữu Mạnh	Trí	24/06/2009	20	
39	80503	Lê Quỳnh Xuân	Trúc	10/02/2009	21	
40	80532	Trần Lê	Vi	13/05/2009	22	
41	80547	Đỗ Huỳnh Phương	Vy	07/11/2009	23	
42	80558	Trần Lê Tường	Vy	07/03/2009	23	
43	80560	Lê Phương Uyên	Vy	17/01/2009	23	

Danh sách này có 43 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 8/13

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	80021	Đỗ Huyền	Anh	20/11/2009	1	
2	80029	Lê Thị Ngọc	Anh	08/11/2009	2	
3	80054	Nguyễn Phú Gia	Bảo	10/06/2009	3	
4	80069	Bùi Ngọc Minh	Châu	05/10/2009	3	
5	80120	Lý Phúc	Hạnh	25/01/2009	5	
6	80139	Nguyễn Võ Trung	Hậu	27/09/2009	6	
7	80146	Phạm Võ Phước	Hùng	14/08/2009	6	
8	80156	Phan Đức Minh	Huy	29/09/2009	7	
9	80159	Nguyễn Quốc Quang	Huy	17/02/2009	7	
10	80160	Võ Tấn	Huy	04/06/2009	7	
11	80175	Vũ Bùi Tấn	Khang	05/05/2009	7	
12	80179	Thái Mỹ	Khanh	03/10/2009	8	
13	80184	Lê Tôn Quý	Khánh	09/06/2009	8	
14	80198	Nguyễn Vinh	Khoa	02/03/2009	8	
15	80203	Đặng Mai	Khôi	15/01/2009	9	
16	80220	Hoàng Gia	Lâm	11/04/2009	9	
17	80228	Phạm Lê Yến	Linh	11/04/2009	10	
18	80236	Lê Nguyễn Kim	Lộc	02/11/2009	10	
19	80241	Nguyễn Hoàng	Mai	23/07/2009	10	
20	80243	Hà Tuệ	Mẫn	17/02/2009	10	
21	80256	Nguyễn Nhật	Minh	16/09/2009	11	
22	80258	Nguyễn Phúc Nhựt	Minh	12/08/2009	11	
23	80262	Phạm Trần Uyên	Minh	31/05/2009	11	
24	80272	Nguyễn Hoàng	Mỹ	23/07/2009	11	
25	80299	Nguyễn Đỗ Bảo	Ngọc	29/04/2009	13	
26	80319	Phan Thị Thanh	Nhã	16/02/2009	13	
27	80344	Võ Cao Hoàng	Oanh	19/11/2009	14	
28	80363	Đỗ Nguyên	Phúc	13/01/2009	15	
29	80375	Hoàng Vũ Minh	Phương	12/11/2009	16	
30	80379	Lê Uyên	Phương	21/02/2009	16	
31	80386	Nguyễn Như Minh	Quân	11/02/2009	16	
32	80387	Hồ Võ Minh	Quân	06/08/2009	16	
33	80390	Lê Nguyễn Kim	Quý	02/11/2009	16	
34	80397	Trần Như	Quỳnh	02/03/2009	17	
35	80406	Trần Thảo	Tâm	08/06/2009	17	
36	80411	Nguyễn Hoàng	Thái	02/02/2009	17	
37	80422	Nguyễn Lê Phương	Thảo	19/11/2009	18	
38	80471	Phạm Trung	Toàn	29/09/2009	20	
39	80494	Đỗ Minh Võ	Trí	15/02/2009	21	
40	80495	Lê Minh	Triết	27/03/2009	21	
41	80507	Trần Lê Khả	Tú	19/11/2009	21	
42	80524	Huỳnh Nguyễn Minh	Uyên	23/02/2009	22	
43	80544	Thái Ngọc Minh	Vy	02/01/2009	23	
44	80550	Trần Ngọc Quỳnh	Vy	16/08/2009	23	

Danh sách này có 44 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 9/1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	90008	Lương Thùy	An	26/06/2008	1	
2	90009	Trần Ngọc Tuệ	An	26/09/2008	1	
3	90014	Thái Ngọc Minh	Anh	13/07/2007	1	
4	90036	Đào Bảo	Bảo	29/04/2008	2	
5	90043	Nguyễn Kim	Châu	04/11/2008	2	
6	90050	Lương Chí	Cường	17/08/2008	2	
7	90051	Trương Huy	Cường	02/12/2008	3	
8	90063	Nguyễn Huỳnh Thành	Đạt	24/11/2006	3	
9	90072	Huỳnh Thu	Hà	30/10/2008	3	
10	90103	Trần Hùng	Huân	23/02/2008	5	
11	90109	Lê Trương Minh	Huy	11/05/2008	5	
12	90120	Hà Ngọc Phương	Huỳnh	27/06/2008	5	
13	90121	Nguyễn Đào Anh	Hung	19/06/2007	5	
14	90129	Nguyễn Hoàng Bảo	Khang	17/11/2008	6	
15	90166	Nguyễn Thành	Khôi	18/03/2008	7	
16	90169	Lý Gia	Kiệt	13/12/2008	7	
17	90174	Nguyễn Lâm Nhã	Kỳ	07/12/2008	7	
18	90191	Đặng Nguyễn Minh	Long	14/12/2008	8	
19	90198	Trần Huỳnh Trúc	Ly	17/11/2008	8	
20	90200	Đỗ Ngọc Khánh	Mai	16/05/2008	9	
21	90216	Trần Nguyễn Lê	Minh	08/12/2008	9	
22	90219	Nguyễn Nhật	Minh	15/11/2008	9	
23		Huỳnh Quang	Minh	18/10/2008		
24	90222	Phạm Tường Hạ	My	15/07/2008	9	
25	90247	Nguyễn Hoàng Bội	Ngọc	16/01/2008	10	
26	90251	Hồ Thanh Bảo	Nguyễn	26/11/2008	11	
27	90279	Võ Ngọc Nguyên	Như	16/09/2008	12	
28	90287	Võ Nguyễn Quang	Phát	18/04/2008	12	
29	90300	Lương Vĩnh	Phúc	19/08/2008	13	
30	90307	Trần Nguyễn Hà	Phương	23/01/2008	13	
31	90312	Đặng Hoàng Ngọc	Phương	04/03/2008	13	
32	90337	Nguyễn Hữu	Tài	02/01/2008	14	
33	90339	Nguyễn Lê Trí	Tài	02/10/2008	14	
34	90340	Huỳnh Võ Trí	Tài	11/05/2008	14	
35	90348	Trần Ngọc Thanh	Thanh	19/02/2008	15	
36	90379	Đôn Hoàng Minh	Thư	02/07/2008	16	
37	90382	Phạm Ngọc Minh	Thư	16/09/2008	16	
38	90384	Nguyễn Trinh Minh	Thư	16/04/2008	16	
39	90394	Nguyễn Lê Minh	Tiến	16/12/2008	17	
40	90401	Bùi Minh	Trang	26/10/2008	17	
41	90405	Nguyễn Trần Thùy	Trang	15/04/2008	17	
42	90427	Phan Vũ Minh	Triết	03/02/2008	18	
43	90434	Nguyễn Thị	Trúc	21/07/2008	18	
44	90440	Trần Khuê	Tú	27/10/2008	19	
45	90471	Lương Nhật	Vy	26/11/2008	20	
46	90477	Lê Ngọc Thảo	Vy	28/11/2008	20	
47	90487	Mai Hoàng	Yến	12/11/2008	20	

Danh sách này có 46 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 9/2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	90011	Hà Nguyễn Mai	Anh	23/02/2008	1	
2	90019	Bùi Phương	Anh	14/02/2008	1	
3	90022	Trần Phương	Anh	20/07/2008	1	
4	90031	Phạm Lê Ngọc	Ảnh	12/04/2007	2	
5	90044	Ngô Ngọc Minh	Châu	21/04/2008	2	
6	90046	Phạm Trì Minh	Châu	02/07/2008	2	
7	90057	Trần Nguyễn Tiến	Dũng	26/09/2008	3	
8	90077	Trần Lê Thanh	Hào	08/10/2008	4	
9	90084	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	05/11/2008	4	
10	90088	Trần Gia	Hân	01/04/2008	4	
11	90094	Trần Ngọc Kim	Hiền	31/05/2008	4	
12	90098	Trần Trung	Hiếu	25/08/2008	4	
13	90106	Phạm Ngọc Gia	Huy	06/08/2008	5	
14	90122	Trần Minh	Hưng	03/11/2008	5	
15	90130	Huỳnh Chí	Khang	10/11/2008	6	
16	90136	Đặng Minh	Khang	29/07/2008	6	
17	90146	Nguyễn Nam Anh	Khoa	29/11/2008	6	
18	90152	Huỳnh Đăng	Khoa	07/05/2008	7	
19	90201	Phan Hồ Thanh	Mai	05/12/2008	9	
20	90202	Lê Ngọc Xuân	Mai	11/01/2008	9	
21	90210	Mai Hoàng Đăng	Minh	15/12/2007	9	
22	90237	Phạm Nguyễn Thiên	Ngân	20/12/2008	10	
23	90255	Phạm Phước	Nguyên	15/12/2008	11	
24	90258	Nguyễn Hiền Minh	Nguyệt	20/05/2008	11	
25	90260	Bùi Thanh	Nhân	07/11/2008	11	
26	90267	Trần Ngọc Khánh	Nhi	18/01/2008	11	
27	90282	Phạm Quỳnh	Như	07/07/2008	12	
28	90296	Đình Nam	Phú	26/02/2008	13	
29	90316	Nguyễn Anh	Quân	02/11/2008	13	
30	90326	Nguyễn Võ Kym	Quy	19/04/2008	14	
31	90338	Huỳnh Thành	Tài	20/11/2008	14	
32	90342	Ngô Chí	Tân	11/01/2008	14	
33	90343	Võ Nguyễn Minh	Tân	29/04/2008	14	
34	90363	Nguyễn Hoàng Bảo	Thiên	06/04/2008	15	
35	90365	Lê Minh	Thiện	11/08/2008	15	
36	90366	Nguyễn Quốc	Thiện	14/09/2008	15	
37	90389	Trần Huỳnh Minh	Thy	12/03/2008	16	
38	90393	Trần Đức	Tiến	25/02/2008	17	
39	90397	Huỳnh Văn Thanh	Tiến	14/12/2008	17	
40	90432	Thái Thanh	Trúc	19/06/2008	18	
41	90438	Lê Khả	Tú	05/11/2008	18	
42	90439	Lê Ngọc Khuê	Tú	05/06/2008	18	
43	90441	Điền Vũ Khuê	Tú	18/01/2008	19	
44	90453	Tạ Hoàng	Uyên	22/04/2008	19	
45	90484	Nguyễn Lê Như	Ý	28/12/2008	20	
46	90485	Trần Ngọc Như	Ý	07/11/2008	20	

Danh sách này có 46 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 9/3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	90017	Nguyễn Nam	Anh	01/06/2008	1	
2	90037	Lê Duy	Bảo	05/12/2007	2	
3	90042	Trịnh Bảo	Châu	22/01/2008	2	
4	90045	Nguyễn Trần Minh	Châu	11/03/2008	2	
5	90059	Dương Nguyễn Minh	Duy	24/08/2008	3	
6	90086	Hồ Phạm Gia	Hân	07/12/2008	4	
7	90089	Trần Gia	Hân	18/01/2008	4	
8	90107	Hồng Nguyễn Gia	Huy	11/05/2008	5	
9	90114	Ngô Trần Quang	Huy	19/09/2008	5	
10	90119	Nguyễn Ngọc Như	Huỳnh	23/06/2008	5	
11	90127	Lê Phú	Khải	10/07/2008	6	
12	90137	Nguyễn Minh	Khang	11/01/2008	6	
13		Lê Ngọc	Khanh	20/03/2008		
14	90148	Bùi Phan Anh	Khoa	13/10/2008	6	
15	90150	Võ Anh	Khoa	06/05/2008	6	
16	90159	Nguyễn Hồ Anh	Khôi	08/02/2008	7	
17	90172	Lê Thiên	Kim	14/02/2008	7	
18	90226	Vũ Hoàng Ngọc	Mỹ	16/04/2008	10	
19	90246	Phạm Lê Bích	Ngọc	01/01/2008	10	
20	90249	Nguyễn Hoàng Minh	Ngọc	17/09/2008	11	
21	90278	Vũ Minh	Như	28/08/2008	12	
22	90280	Lê Quỳnh	Như	07/10/2008	12	
23	90284	Trần Lâm Tâm	Như	09/01/2008	12	
24	90314	Trần Thị Ngọc	Phước	26/05/2008	13	
25	90317	Huỳnh Nguyễn Anh	Quân	30/07/2008	13	
26	90320	Đặng Minh	Quân	09/04/2008	14	
27	90325	Trần	Quốc	20/02/2008	14	
28	90328	Nguyễn Trọng	Quý	10/11/2008	14	
29	90345	Nguyễn Lâm	Thái	27/10/2008	15	
30	90346	Nguyễn Trung	Thái	14/04/2008	15	
31	90352	Bùi La	Thảo	28/01/2008	15	
32	90354	Nguyễn Trương Ngọc	Thảo	25/03/2008	15	
33	90369	Nguyễn Quang	Thịnh	05/11/2008	16	
34	90395	Nguyễn Minh	Tiến	26/06/2008	17	
35	90400	Hoàng Đức	Toàn	10/07/2008	17	
36	90402	Nguyễn Phương	Trang	14/08/2008	17	
37	90407	Đặng Thị Bích	Trâm	24/09/2008	17	
38	90420	Kiều Đức	Trí	03/08/2008	18	
39	90423	Nguyễn Minh	Trí	01/11/2008	18	
40	90450	Nguyễn Cát	Tường	20/10/2008	19	
41	90461	Võ Thị Trường	Vi	27/07/2008	19	
42	90465	Kiều Nguyễn Anh	Vy	20/11/2008	20	
43	90472	Lê Hoàng Phương	Vy	17/07/2008	20	
44		Lê Ngọc Như	Ỡ	01/04/2008		

Danh sách này có 42 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 9/4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	90021	Nguyễn Hoàng Phương	Anh	16/11/2008	1	
2	90026	Phùng Quỳnh	Anh	25/06/2008	2	
3	90060	Huỳnh Võ Nhật	Duy	30/03/2008	3	
4	90062	Lê Trần Thủy	Dương	30/09/2008	3	
5	90067	Lê Duy	Được	18/11/2008	3	
6	90075	Nguyễn Văn	Hạnh	15/10/2008	3	
7	90076	Nguyễn Đình	Hào	12/02/2008	4	
8		Lương Gia	Hân	24/09/2007		
9	90090	Hoàng Trương Gia	Hân	15/07/2008	4	
10	90105	Bùi Đức	Huy	18/08/2008	5	
11	90138	Lê Đỗ Nguyên	Khang	23/10/2008	6	
12	90144	Nguyễn Nhật Trường	Khánh	26/04/2008	6	
13	90158	Nguyễn Tuấn	Khoa	27/12/2008	7	
14	90161	Phạm Anh	Khôi	26/07/2008	7	
15	90178	Võ Phan Trúc	Lam	27/10/2008	8	
16	90180	Nguyễn Quế	Lâm	08/04/2008	8	
17	90182	Hà Tuấn	Lâm	18/10/2008	8	
18	90187	Ngô Thùy	Linh	22/05/2008	8	
19	90194	Trần Quang	Lộc	11/01/2008	8	
20	90215	Trần Kim	Minh	14/04/2008	9	
21	90230	Lương Nguyễn Hoàng	Nam	19/10/2008	10	
22	90232	Phạm Ngọc	Nga	30/12/2008	10	
23	90236	Lý Kim	Ngân	18/08/2008	10	
24	90270	Nguyễn Phạm Phương	Nhi	08/12/2008	11	
25	90274	Phạm Yến	Nhi	21/02/2008	12	
26	90281	Nguyễn Quỳnh	Như	29/07/2008	12	
27	90290	Huỳnh Thanh	Phát	02/01/2008	12	
28	90295	Huỳnh Gia	Phú	03/01/2008	12	
29	90313	Phan Vũ Thanh	Phương	15/08/2008	13	
30	90318	Nguyễn Chinh	Quân	16/09/2008	13	
31	90355	Đặng Phương	Thảo	18/02/2008	15	
32	90357	Lê Phương	Thảo	24/05/2008	15	
33	90358	Lý Thái	Thảo	25/03/2008	15	
34	90359	Nguyễn Ngọc Thanh	Thảo	31/12/2008	15	
35	90362	Hà Xuân	Thắng	12/06/2008	15	
36	90367	Đoàn Nguyễn Công	Thịnh	11/07/2008	15	
37	90380	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	29/09/2008	16	
38	90392	Huỳnh Thị Mỹ	Tiên	04/05/2008	17	
39	90408	Nguyễn Kim	Trâm	20/03/2007	17	
40	90411	Võ Thị Thanh	Trâm	04/08/2008	17	
41	90419	Nguyễn Trần Anh	Trí	13/12/2008	18	
42	90421	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	11/05/2008	18	
43	90446	Phạm Thanh	Tuấn	16/12/2008	19	
44	90463	Phan Huy	Vũ	27/05/2008	19	
45	90469	Dương Hoàng Khả	Vy	01/03/2008	20	

Danh sách này có 44 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 9/5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	90003	Nguyễn Quốc	An	25/09/2008	1	
2	90015	Lê Thùy Minh	Anh	03/04/2008	1	
3	90028	Huỳnh Trâm	Anh	05/09/2008	2	
4	90047	Bùi Ngọc	Châu	10/05/2008	2	
5	90056	Huỳnh Quang	Dũng	17/07/2008	3	
6	90071	Nguyễn Thanh	Hà	29/07/2008	3	
7	90097	Hồ Trường Thanh	Hiếu	09/08/2008	4	
8	90110	Lê Nhật	Huy	01/10/2006	5	
9		Nguyễn Ngọc Bảo	Khanh	29/12/2008		
10	90141	Huỳnh Mai	Khanh	22/10/2008	6	
11	90145	Nguyễn Đặng Anh	Khoa	14/07/2008	6	
12	90155	Võ Minh	Khoa	17/01/2008	7	
13	90165	Nguyễn Minh	Khôi	02/08/2008	7	
14	90170	Huỳnh Tuấn	Kiệt	17/06/2008	7	
15	90186	Nguyễn Ngọc Giao	Linh	03/09/2008	8	
16	90188	Nguyễn Thùy Trúc	Linh	30/01/2008	8	
17	90189	Trần Bảo	Long	22/03/2008	8	
18	90195	Trần Ngọc	Lợi	25/09/2008	8	
19	90204	Phan Đức Anh	Minh	24/01/2008	9	
20	90225	Nguyễn Ngọc Trúc	My	26/12/2008	10	
21	90238	Lý Huỳnh Tuyết	Ngân	12/02/2008	10	
22	90243	Bùi Ngọc Minh	Nghĩa	16/03/2008	10	
23	90245	Trần Bảo	Ngọc	30/09/2008	10	
24	90259	Lê Thanh	Nguyệt	26/05/2008	11	
25	90262	Nguyễn Thành	Nhân	07/10/2008	11	
26	90276	Huỳnh Ngọc Bảo	Như	02/08/2008	12	
27	90283	Đào Thị Quỳnh	Như	16/06/2008	12	
28	90291	Nguyễn Trường	Phát	25/02/2008	12	
29	90310	Đặng Trần Mai	Phương	16/02/2008	13	
30	90311	Nguyễn Phúc Minh	Phương	21/07/2008	13	
31	90319	Trần Hoàng	Quân	17/08/2008	13	
32	90321	Nguyễn Hoàng Minh	Quân	08/11/2008	14	
33	90351	Võ Kiến	Thành	03/07/2008	15	
34	90370	Phạm Hoàng Anh	Thơ	11/09/2008	16	
35	90378	Hà Thị Anh	Thư	31/01/2008	16	
36		Trần Thị Anh	Thư	13/11/2008		
37	90387	Nguyễn Ngọc Bảo	Thy	24/06/2008	16	
38	90390	Hoàng Nhã	Thy	07/12/2008	16	
39	90391	Lê Nguyễn Nhã	Thy	04/10/2008	16	
40	90413	Võ Hoàng Bảo	Trân	23/01/2008	17	
41	90449	Nguyễn Hồ Ánh	Tuyết	06/11/2008	19	
42	90457	Ngô Ngọc Phương	Uyên	09/04/2008	19	
43	90464	Huỳnh Lê Minh	Vũ	17/06/2008	20	
44	90468	Nguyễn Hồ	Vy	26/10/2008	20	
45	90474	Lâm Huỳnh Phương	Vy	13/11/2008	20	

Danh sách này có 43 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 9/6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	90002	Nguyễn Võ Hoài	An	19/12/2008	1	
2	90006	Ngô Lê Thiên	An	10/12/2008	1	
3	90007	Nguyễn Trang Thiên	An	04/03/2008	1	
4	90029	Lê Thị Trâm	Anh	21/08/2008	2	
5	90054	Chiêm Ngọc Khả	Doanh	14/09/2008	3	
6	90079	Nguyễn Thị Mai	Hằng	04/10/2008	4	
7	90102	Bùi Gia	Hợp	02/07/2008	5	
8	90108	Trương Gia	Huy	24/08/2008	5	
9	90112	Vương Nguyễn Quang	Huy	04/07/2008	5	
10	90113	Trần Quang	Huy	22/08/2008	5	
11	90118	Võ Nguyễn Khánh	Huyền	09/09/2008	5	
12	90133	Bành Gia	Khang	17/03/2008	6	
13	90135	Tô Gia	Khang	04/06/2008	6	
14	90184	Nguyễn Thanh	Liêm	13/12/2008	8	
15	90192	Nguyễn Hoàng Phi	Long	02/10/2008	8	
16	90196	Lê Cẩm	Luân	02/12/2008	8	
17	90209	Trịnh Công	Minh	20/08/2008	9	
18	90217	Ngô Huỳnh Ngọc	Minh	16/01/2008	9	
19	90220	Nguyễn Ái	My	28/12/2008	9	
20	90221	Nguyễn Đình Diễm	My	10/12/2008	9	
21	90240	Nguyễn Gia	Nghi	10/04/2008	10	
22	90268	Huỳnh Minh	Nhi	14/01/2008	11	
23	90273	Ngô Yến	Nhi	14/02/2008	12	
24	90288	Mai Tấn	Phát	21/02/2008	12	
25	90298	Nguyễn Hoàng	Phúc	02/01/2008	13	
26	90332	Ninh Thụy Đan	Quỳnh	07/03/2008	14	
27	90335	Phạm Thanh	Son	16/05/2008	14	
28	90336	Trần Đức	Tài	14/02/2008	14	
29	90360	Nguyễn Đình Minh	Thắng	16/10/2008	15	
30	90361	Nguyễn Minh	Thắng	06/07/2008	15	
31	90372	Huỳnh Minh	Thuận	13/04/2008	16	
32	90371	Huỳnh Minh	Thuận	25/02/2008	16	
33	90374	Lê Nguyễn Phương	Thủy	01/01/2008	16	
34	90386	Bùi Trương Anh	Thy	07/11/2008	16	
35	90414	Phạm Huỳnh Bảo	Trần	16/12/2008	17	
36	90425	Nguyễn Minh	Triết	29/04/2008	18	
37	90429	Nguyễn Minh	Trình	10/10/2008	18	
38	90444	Lê Đức	Tuấn	31/10/2008	19	
39	90454	Lê Ngọc Kiều	Uyên	08/04/2008	19	
40	90455	Bùi Thiệu Mỹ	Uyên	31/03/2008	19	
41	90456	Lê Tạ Ngọc	Uyên	31/01/2008	19	
42	90460	Du Nguyễn Quỳnh	Vân	16/12/2008	19	
43	90473	Đinh Nguyễn Hoàng Phương	Vy	11/06/2008	20	
44	90479	Bùi Ngọc Thúy	Vy	20/09/2008	20	
45	90481	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	03/04/2008	20	

Danh sách này có 45 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 9/7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	90001	Nguyễn Trần Bình	An	13/10/2008	1	
2	90004	Nguyễn Thái	An	20/08/2008	1	
3	90005	Lê Khoa Thiên	An	03/11/2008	1	
4	90023	Đình Lương Quốc	Anh	30/09/2008	1	
5	90024	Ngô Quốc	Anh	27/07/2008	1	
6	90025	Nguyễn Đoàn Quỳnh	Anh	18/09/2008	1	
7	90030	Quỳnh Vân	Anh	24/02/2008	2	
8	90039	Nguyễn Gia	Bảo	21/03/2008	2	
9	90052	Nguyễn Huỳnh Phú	Cường	05/01/2008	3	
10	90080	Nguyễn Hồ Bảo	Hân	10/12/2008	4	
11	90087	Nguyễn Phan Gia	Hân	12/02/2008	4	
12	90116	Hà Thái	Huy	19/11/2008	5	
13	90131	Nguyễn Duy	Khang	26/11/2008	6	
14	90139	Đặng Huỳnh Phúc	Khang	05/02/2008	6	
15	90157	Lê Trọng	Khoa	19/08/2008	7	
16	90162	Dung Trần Anh	Khôi	01/11/2008	7	
17	90173	Nguyễn Ngọc Thiên	Kim	14/01/2008	7	
18	90203	Bùi Trần Hữu	Mạnh	16/12/2008	9	
19	90207	Phù Chí Bình	Minh	08/10/2008	9	
20	90212	Trần Hải	Minh	01/01/2008	9	
21	90223	Nguyễn Ngọc Khánh	My	21/12/2008	9	
22	90224	Nguyễn Phạm Trà	My	04/05/2008	10	
23	90231	Lê Thành	Nam	28/10/2008	10	
24	90235	Bùi Kim	Ngân	17/02/2008	10	
25	90261	Trương Hiếu	Nhân	27/12/2007	11	
26	90264	Lê Minh	Nhật	30/05/2008	11	
27	90265	Nguyễn Minh	Nhật	08/08/2008	11	
28	90272	Lê Đỗ Ý	Nhi	09/11/2008	12	
29	90275	Lê Nguyễn Hồng	Nhung	30/05/2008	12	
30	90277	Trịnh Ngọc Bảo	Như	08/04/2008	12	
31	90305	Nguyễn Hoàng Anh	Phương	17/10/2008	13	
32	90333	Bùi Tấn	Sang	30/04/2008	14	
33	90334	Đào Vũ Anh	Son	14/12/2008	14	
34	90341	Lư Cát	Tâm	25/01/2008	14	
35	90347	Bùi Thanh	Thanh	20/02/2008	15	
36	90377	Phạm Anh	Thư	13/12/2008	16	
37	90385	Nguyễn Thị	Thương	06/09/2007	16	
38	90409	Nguyễn Ngọc	Trâm	05/12/2008	17	
39	90422	Hồ Ngọc Minh	Trí	18/09/2008	18	
40	90435	Tàu Mạnh	Trung	15/04/2008	18	
41	90458	Nguyễn Huỳnh Thùy	Uyên	23/10/2008	19	
42	90459	Từ Ngọc Khánh	Vân	27/03/2008	19	
43	90475	Diệp Huỳnh Thanh	Vy	21/10/2008	20	
44	90480	Nguyễn Bùi Tường	Vy	19/11/2008	20	
45	90482	Nguyễn Thị Yến	Vy	10/03/2008	20	

Danh sách này có 45 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 9/8

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	90010	Nguyễn Đoàn Lan	Anh	18/09/2008	1	
2	90016	Phạm Nguyễn Mỹ	Anh	08/02/2008	1	
3	90032	Nguyễn Thế Nhật	Ánh	21/04/2008	2	
4	90040	Nguyễn Hoàng	Bảo	19/06/2008	2	
5	90055	Nguyễn Trần Ngọc	Dung	16/04/2008	3	
6	90065	Nguyễn Hải	Đăng	31/12/2008	3	
7	90066	Lê Triệu Thiên	Đức	30/12/2008	3	
8	90078	Trần Thị Diễm	Hằng	13/04/2008	4	
9	90091	Nguyễn Tường Khánh	Hân	19/02/2008	4	
10	90093	Lê Trung	Hậu	27/07/2008	4	
11	90123	Lê Quốc	Hung	24/08/2008	5	
12	90126	Lê Công Vinh	Hung	27/09/2008	6	
13	90140	Mai Quế	Khang	07/10/2008	6	
14	90149	Trần Anh	Khoa	30/11/2008	6	
15	90168	Bùi Võ Đình	Kiệt	23/07/2008	7	
16	90197	Đỗ Ngọc Phương	Ly	27/09/2008	8	
17	90211	Nguyễn Đức	Minh	07/11/2008	9	
18	90213	Lê Hoàng	Minh	01/02/2008	9	
19	90229	Bùi Hoàng	Nam	01/06/2006	10	
20	90233	Phan Bảo	Ngân	31/08/2008	10	
21	90241	Lê Ngọc Phương	Nghi	30/09/2008	10	
22	90244	Huỳnh Thị Bảo	Ngọc	31/12/2008	10	
23	90252	Nguyễn Đình	Nguyên	22/12/2008	11	
24	90254	Huỳnh Phúc	Nguyên	04/12/2008	11	
25	90271	Nguyễn Ngọc Thảo	Nhi	01/10/2008	11	
26	90285	Trương Tú	Oanh	01/01/2008	12	
27	90286	Huỳnh Thị Yến	Oanh	05/04/2008	12	
28	90289	Vân Tấn	Phát	16/12/2008	12	
29	90292	Hồ Xuân	Phát	29/01/2008	12	
30	90301	Phạm Ngọc An	Phước	08/02/2008	13	
31	90302	Lê Tôn Bảo	Phước	24/01/2008	13	
32	90309	Lê Hà Mai	Phượng	24/09/2008	13	
33	90315	Trương Ngọc Kim	Phượng	27/03/2008	13	
34	90330	Nguyễn Đỗ	Quyên	03/10/2008	14	
35	90350	Võ Đại	Thành	29/12/2008	15	
36	90353	Phùng Nguyễn Ngọc	Thảo	23/08/2008	15	
37	90373	La Nguyễn Minh	Thùy	31/10/2008	16	
38	90388	Nguyễn Tuyết Bảo	Thy	04/06/2008	16	
39	90396	Nguyễn Tấn	Tiến	24/03/2008	17	
40	90410	Võ Thị Ngọc	Trâm	14/03/2008	17	
41	90424	Trần Võ Minh	Trí	07/04/2008	18	
42	90428	Phạm Thanh Ngọc	Trình	31/01/2008	18	
43	90462	Nguyễn Công	Vinh	03/07/2008	19	
44	90466	Lê Vũ Gia	Vy	28/12/2008	20	
45	90486	Phan Thị Như	Ý	17/03/2008	20	

Danh sách này có 45 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 9/9

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	90013	Lê Minh	Anh	11/09/2008	1	
2	90034	Nguyễn Hồng	Ân	27/03/2008	2	
3	90058	Trương Nguyễn Hoàng	Duy	04/12/2008	3	
4	90064	Lê Thành	Đạt	01/04/2008	3	
5	90068	Hồ Trịnh Thanh	Giang	03/07/2008	3	
6	90073	Thân Đức	Hải	25/02/2008	3	
7	90081	Lư Bảo	Hân	10/02/2008	4	
8	90083	Triệu Mai Gia	Hân	25/01/2008	4	
9	90096	Trần Vũ Minh	Hiếu	17/11/2008	4	
10	90101	Nguyễn Tiến	Hoàng	30/10/2008	5	
11	90115	Lê Quốc	Huy	27/07/2008	5	
12	90117	Nguyễn Tiến	Huy	30/10/2008	5	
13	90125	Nguyễn Thành	Hung	08/07/2008	5	
14	90132	Trần Đức	Khang	12/08/2008	6	
15	90142	Nguyễn Huỳnh Như	Khanh	17/05/2008	6	
16	90143	Hà Vân	Khanh	17/06/2008	6	
17	90151	Lê Đỗ Đăng	Khoa	05/09/2008	7	
18	90153	Phạm Đăng	Khoa	19/12/2008	7	
19	90160	Lê Anh	Khôi	01/12/2008	7	
20	90164	Lê Minh	Khôi	14/05/2008	7	
21	90183	Nguyễn Tuệ	Lâm	02/07/2008	8	
22	90185	Lê Lâm Gia	Linh	14/10/2008	8	
23	90190	Phạm Hiên	Long	16/02/2008	8	
24	90193	Trương Văn	Long	11/07/2008	8	
25	90199	Đặng Võ Hoàng	Mai	01/11/2008	8	
26	90214	Phan Đặng Khắc	Minh	17/10/2008	9	
27	90248	Nguyễn Đỗ Hồng	Ngọc	05/02/2008	11	
28	90256	Văn Thành	Nguyên	20/06/2008	11	
29	90297	Phan Hoài Bảo	Phúc	15/01/2008	13	
30	90304	Đỗ Huỳnh Thiên	Phước	31/08/2008	13	
31	90306	Huỳnh Hà	Phương	26/01/2008	13	
32	90356	Đoàn Phương	Thảo	01/01/2008	15	
33	90364	Nguyễn Châu Hoàng	Thiện	02/12/2008	15	
34	90383	Nguyễn Minh	Thư	08/04/2008	16	
35	90399	Trịnh Trung	Tín	28/08/2008	17	
36	90403	Phạm Ngọc Thiên	Trang	04/01/2008	17	
37	90415	Ngô Phạm Bảo	Trân	30/10/2008	17	
38	90416	Hứa Bội	Trân	29/04/2008	18	
39	90418	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Trân	27/09/2008	18	
40	90431	Nguyễn Lưu Thanh	Trúc	11/11/2008	18	
41		Lê Thị Thanh	Trúc	24/12/2008		
42	90447	Trần Quang	Tuệ	15/08/2008	19	
43	90448	Nguyễn Kim Minh	Tuyền	21/08/2008	19	
44	90478	Ngô Thảo	Vy	04/01/2008	20	
45	90483	Trần Gia	Vỹ	20/09/2008	20	

Danh sách này có 44 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 9/10

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	90018	Nguyễn Ngọc	Anh	09/12/2008	1	
2	90020	Hoàng Phương	Anh	14/12/2008	1	
3	90027	Lê Tâm	Anh	26/05/2008	2	
4	90038	Hồ Hoàng Gia	Bảo	11/08/2008	2	
5	90041	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	23/05/2008	2	
6	90049	Lê Chí	Cường	08/10/2008	2	
7	90053	Ngô Thành	Danh	15/01/2008	3	
8	90069	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giao	25/04/2008	3	
9	90074	Ngô Hồng	Hạnh	11/01/2008	3	
10	90082	Huỳnh Ngọc Bảo	Hân	02/05/2008	4	
11	90095	Võ Minh	Hiếu	11/01/2008	4	
12	90099	Nguyễn Huy	Hoàng	22/07/2008	4	
13	90104	Trần Lê Công	Huy	17/10/2008	5	
14	90147	Nguyễn Anh	Khoa	29/02/2008	6	
15	90154	Nguyễn Minh	Khoa	17/01/2008	7	
16	90163	Nguyễn Hoàng Minh	Khôi	05/09/2008	7	
17	90175	Nguyễn Lê Hoàng	Lạc	29/09/2008	7	
18	90176	Phan Hồng	Lam	07/05/2008	8	
19	90177	Phan Thanh	Lam	08/06/2008	8	
20	90206	Phan Anh	Minh	29/11/2008	9	
21	90218	Nguyễn Nhật	Minh	16/02/2008	9	
22	90227	Giang Ngô Ngọc	Mỹ	17/04/2008	10	
23	90234	Văn Bảo	Ngân	11/12/2008	10	
24	90253	Đình Phúc	Nguyên	29/04/2008	11	
25	90257	Phạm Thảo	Nguyên	10/05/2008	11	
26	90269	Nguyễn Phương	Nhi	28/02/2008	11	
27	90293	Hồ Quốc	Phong	06/12/2008	12	
28	90294	Đình Gia	Phú	13/08/2008	12	
29	90322	Nguyễn Phi	Quân	25/02/2008	14	
30	90324	Võ Khải	Quốc	29/08/2008	14	
31	90327	Tạ Hoàng Minh	Quý	15/07/2008	14	
32	90329	Lê Huỳnh Bảo	Quyên	04/04/2008	14	
33	90331	Nguyễn Mai Thục	Quyên	01/10/2008	14	
34	90376	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	05/01/2008	16	
35	90398	Phạm Đức	Tin	10/01/2008	17	
36	90404	Lê Trần Thùy	Trang	24/07/2008	17	
37	90412	Phan Thùy	Trâm	02/10/2008	17	
38	90433	Trần Thanh	Trúc	11/12/2008	18	
39	90436	Nguyễn Huy	Trường	07/10/2008	18	
40	90442	Lê Huỳnh Minh	Tú	10/06/2008	19	
41	90443	Nguyễn Thanh	Tú	22/01/2008	19	
42	90470	Nguyễn Lê Minh	Vy	24/10/2008	20	
43	90476	Huỳnh Thị Thanh	Vy	18/03/2008	20	

Danh sách này có 43 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 9/11

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	90012	Trần Mai	Anh	14/03/2008	1	
2	90033	Đỗ Hồng	Ân	08/03/2008	2	
3	90035	Nguyễn Phương	Bá	31/08/2008	2	
4	90048	Lê Hoàng An	Chương	30/10/2008	2	
5	90061	Nguyễn Quang	Duy	20/06/2008	3	
6	90070	Nguyễn Ngọc	Hà	26/07/2008	3	
7	90085	Trần Nguyễn Gia	Hân	03/11/2008	4	
8	90092	Văn Ngọc	Hân	30/11/2008	4	
9	90100	Đào Minh	Hoàng	06/05/2008	4	
10	90111	Nguyễn Phạm Nhật	Huy	12/05/2008	5	
11	90124	Phạm Quốc	Hưng	02/01/2008	5	
12	90128	Trần An	Khang	09/10/2008	6	
13	90134	Huỳnh Gia	Khang	12/07/2008	6	
14	90156	Lê Vương Minh	Khoa	20/02/2008	7	
15	90167	Tôn Nữ Cát	Khuê	30/11/2008	7	
16	90171	Đình Nguyễn Tuấn	Kiệt	10/06/2008	7	
17	90179	Nguyễn Thị Thanh	Lan	04/12/2008	8	
18	90181	Võ Thùy	Lâm	19/06/2008	8	
19	90205	Ngô Anh	Minh	02/12/2008	9	
20	90208	Trần Cao	Minh	30/12/2008	9	
21	90228	Bùi Hải	Nam	13/09/2008	10	
22	90239	Bùi Trần Đông	Nghi	21/05/2008	10	
23	90242	Trần Ngọc Thảo	Nghi	06/04/2008	10	
24	90250	Nguyễn Thùy Thảo	Ngọc	07/01/2008	11	
25	90263	Hoàng Minh	Nhật	02/04/2008	11	
26	90266	Lê Đạt Diễm	Nhi	15/01/2008	11	
27	90299	Hoàng Vũ Minh	Phúc	25/01/2008	13	
28	90303	Nguyễn Hữu	Phước	05/01/2008	13	
29	90308	Nguyễn Hoàng	Phương	30/08/2008	13	
30	90323	Vũ Quốc	Quân	23/01/2008	14	
31	90344	Trần Huỳnh Nhật	Tân	12/06/2008	15	
32	90349	Trần Nguyễn Thanh	Thanh	12/12/2008	15	
33	90368	Nguyễn Phúc	Thịnh	03/06/2008	16	
34	90375	Lê Nguyễn Thanh	Thúy	01/10/2008	16	
35	90381	Vũ Hoàng Minh	Thư	30/04/2008	16	
36	90406	Nguyễn Huỳnh Uyên	Trang	26/06/2008	17	
37	90417	Phan Khánh	Trân	31/08/2008	18	
38	90426	Nguyễn Minh	Triết	01/09/2008	18	
39	90430	Nguyễn Huỳnh Thanh	Trúc	19/03/2008	18	
40	90437	Nguyễn Đức	Tú	31/05/2008	18	
41	90445	Nguyễn Đức	Tuấn	31/05/2008	19	
42	90451	Nguyễn Đặng Bảo	Uyên	05/06/2008	19	
43	90452	Lê Bảo	Uyên	08/10/2008	19	
44	90467	Lê Hoàng	Vy	20/05/2008	20	

Danh sách này có 44 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 6/1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6010	Đào Thiên	An	19/06/2011	1	
2	6015	Phan Đức Minh	Anh	09/01/2011	1	
3	6019	Lê Ngọc Quỳnh	Anh	02/12/2010	1	
4	6022	Phan Quỳnh	Anh	09/09/2011	1	
5	6037	Đinh Gia	Bảo	12/11/2011	2	
6	6048	Ngô Ngọc Thiên	Bảo	09/07/2011	2	
7	6053	Nguyễn Vũ Đan	Châu	20/10/2011	3	
8	6056	Hà Xuân	Chiến	21/02/2011	3	
9	6065	Lê Phạm Ngọc	Dung	03/05/2011	3	
10	6069	Vũ Hoàng	Duy	12/06/2011	3	
11	6074	Nguyễn Hải	Dương	13/12/2011	4	
12	6090	Lê Huỳnh	Đức	07/10/2011	4	
13	6101	Phan Hoàng	Hải	08/11/2011	5	
14	6112	Đoàn Gia	Hân	16/12/2011	5	
15	6116	Nguyễn Gia	Hân	29/11/2011	5	
16	6123	Phùng Minh	Hiên	16/06/2011	6	
17	6125	Nguyễn Ngọc	Hiếu	20/04/2011	6	
18	6130	Nguyễn Đức	Hoàng	02/04/2011	6	
19	6131	Lý Thanh	Hoàng	08/05/2011	6	
20	6147	Dụng Quý	Huy	15/09/2011	7	
21	6180	Trần Kim	Khánh	04/01/2011	8	
22	6183	Nguyễn Ngọc Ngân	Khánh	31/05/2011	8	
23	6215	Hoàng	Lê	09/05/2011	9	
24	6224	Trần Trúc	Linh	02/11/2011	10	
25	6226	Trần Hoàng	Long	18/12/2011	10	
26		Lê Phước Thành	Lộc	24/12/2008		
27	6234	Lê Kha	Mẫn	25/01/2011	10	
28	6244	Trần Kỳ	Nam	20/08/2011	11	
29	6245	Trần Song	Nam	09/08/2011	11	
30	6249	Phạm Kim	Ngân	19/03/2011	11	
31	6261	Bùi Gia	Nghĩa	30/06/2011	11	
32	6269	Nguyễn Minh	Ngọc	14/02/2011	12	
33	6273	Hồ Lê Thảo	Nguyên	04/12/2011	12	
34	6328	Nguyễn Bá Khánh	Quân	16/03/2011	14	
35	6331	Nguyễn Minh	Quân	15/01/2011	14	
36	6336	Phạm Hoàng Bảo	Quyên	17/09/2011	14	
37	6356	Nguyễn Ngọc Phương	Thảo	10/04/2011	15	
38	6358	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	31/12/2011	15	
39	6359	Trương Toàn	Thắng	26/9/2011	15	
40	6373	Lương Thanh	Thúy	22/06/2011	16	
41	6377	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	01/12/2011	16	
42	6390	Bồ Yến	Trang	14/04/2011	17	
43	6396	Nguyễn Hà Bảo	Trân	27/09/2011	17	
44	6423	Nguyễn Quốc	Văn	10/11/2011	18	
45	6428	Trần Quốc	Việt	13/04/2011	18	
46	6439	Nguyễn Phương	Vy	28/01/2011	19	
47	6447	Lê Nguyên Vũ	Ý	14/05/2011	19	

Danh sách này có 46 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 6/2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6002	Nguyễn Phạm Châu	An	04/08/2011	1	
2	6004	Lê Nguyễn Khánh	An	09/03/2011	1	
3	6023	Châu Trần Tuấn	Anh	03/06/2011	1	
4	6032	Lê Quang Thiên	Ân	06/04/2011	2	
5	6045	Võ Gia	Bảo	21/06/2011	2	
6	6059	Ngô Quốc	Cường	01/05/2011	3	
7	6066	Bùi Tiến	Dũng	01/05/2011	3	
8	6071	Nguyễn Lê Thanh	Duy	20/07/2011	3	
9	6078	Nguyễn Quốc	Đại	29/08/2011	4	
10	6103	Nguyễn Phúc	Hào	12/07/2011	5	
11	6104	Nguyễn Lê Quốc	Hào	27/03/2011	5	
12	6113	Nguyễn Đỗ Gia	Hân	25/05/2011	5	
13	6133	Trần Đại	Hùng	29/06/2011	6	
14	6151	Huỳnh Ngọc Thanh	Huyền	19/02/2011	7	
15	6160	Trần Gia	Hy	04/05/2011	7	
16	6167	Lê Hoàng	Khang	31/08/2011	7	
17	6169	Phan Hữu	Khang	02/01/2011	8	
18	6172	Võ Minh	Khang	04/04/2011	8	
19	6173	Nguyễn Nguyên	Khang	08/09/2011	8	
20	6182	Huỳnh Ngân	Khánh	07/12/2011	8	
21	6187	Hồ Đăng	Khoa	18/05/2011	8	
22	6195	Cao Hữu Minh	Khôi	08/03/2011	9	
23	6201	Lê Nguyễn Bảo	Kim	13/02/2011	9	
24	6235	Hoàng Hồng	Minh	27/11/2011	10	
25	6246	Chung Thành	Nam	08/07/2011	11	
26	6247	Lê Nguyễn Bảo	Ngân	13/02/2011	11	
27	6263	Hồ Bảo	Ngọc	01/01/2011	11	
28	6265	Phạm Bảo	Ngọc	07/06/2011	12	
29	6274	Trần Thảo	Nguyên	28/01/2011	12	
30	6278	Trần Quang	Nhật	15/03/2011	12	
31	6285	Nguyễn Phúc An	Nhiên	31/01/2011	12	
32	6289	Phạm Ngọc Quỳnh	Như	27/02/2011	13	
33	6292	Lê Ngọc Tuyết	Như	02/03/2011	13	
34	6306	Trần Quốc	Phú	09/02/2011	13	
35	6316	Nguyễn Ngọc Như	Phụng	05/08/2011	14	
36	6330	Lý Minh	Quân	29/06/2011	14	
37	6335	Lâm Gia	Quý	08/04/2011	14	
38	6348	Nguyễn Thái Ngọc	Tâm	01/04/2011	15	
39	6351	Nguyễn Quốc	Thái	28/11/2011	15	
40	6368	Huỳnh Minh	Thông	07/12/2011	16	
41	6395	Nguyễn Gia Bảo	Trân	26/08/2011	17	
42	6409	Nguyễn Kiến	Trúc	09/05/2011	18	
43	6436	Trần Minh	Vy	25/07/2011	19	
44	6444	Hoàng Thị Như	Ý	09/07/2011	19	
45	6451	Thiệu Mỹ	Yến	18/12/2011	19	

Danh sách này có 45 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 6/3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1		Trần Lâm Quỳnh	Anh	18/04/2009		
2	6029	Lê Minh Thiên	Ân	17/11/2011	2	
3	6034	Trần Nguyên	Bách	18/01/2011	2	
4	6046	Trần Hoàng	Bảo	09/11/2011	2	
5	6047	Bùi Trần Huy	Bảo	13/08/2011	2	
6	6055	Lê Yên	Chi	19/06/2011	3	
7	6067	Nguyễn Hoàng	Duy	08/01/2011	3	
8	6070	Nguyễn Phương	Duy	26/08/2011	3	
9	6076	Nguyễn Thùy	Dương	14/04/2011	4	
10	6086	Huỳnh Võ Hải	Đăng	09/08/2011	4	
11	6096	Huỳnh Trần Hải	Hà	07/12/2011	4	
12	6109	Lê Thái Bảo	Hân	04/01/2011	5	
13	6115	Lương Gia	Hân	01/01/2011	5	
14	6118	Trần Bảo Ngọc	Hân	06/01/2011	5	
15	6128	Bàng Thuý	Hoa	06/10/2011	6	
16	6137	Nguyễn Chí	Huy	09/06/2011	6	
17	6157	Nguyễn Quốc	Hung	24/06/2011	7	
18	6165	Nguyễn Duy	Khang	21/09/2011	7	
19	6166	Nguyễn Gia	Khang	22/09/2011	7	
20	6198	Nguyễn Khang	Kiên	09/05/2011	9	
21	6200	Phạm Anh	Kiệt	10/12/2011	9	
22	6209	Nguyễn Tuyết	Lan	16/08/2011	9	
23	6216	Hồ Chí	Linh	21/12/2011	9	
24	6219	Dương Ngọc Gia	Linh	13/08/2011	10	
25	6225	Nguyễn Hoàng	Long	03/01/2011	10	
26	6237	Trần Quang	Minh	18/10/2011	10	
27	6243	Đậu Đức	Nam	29/01/2011	11	
28	6257	Nguyễn Kim Thục	Nghi	22/03/2011	11	
29	6282	Trần Ngọc Uyên	Nhi	11/07/2011	12	
30	6293	Đặng Trương Ý	Như	22/04/2011	13	
31	6301	Cao Tấn	Phát	22/06/2011	13	
32	6305	Vương Gia	Phú	19/10/2011	13	
33	6310	Ông Kiều Tấn	Phúc	29/07/2011	13	
34	6318	Nguyễn Mai	Phương	26/12/2011	14	
35	6319	Dương Hoàng Mỹ	Phương	27/05/2010	14	
36	6325	Võ Hoàng Anh	Quân	01/12/2011	14	
37	6339	Nguyễn Mai Diễm	Quỳnh	12/01/2011	15	
38	6346	Chung Thành	Tài	23/02/2011	15	
39	6349	Nguyễn Ngọc	Tấn	04/07/2011	15	
40	6375	Đỗ Anh	Thư	20/08/2011	16	
41	6388	Bùi Thị Thủy	Trang	26/01/2011	17	
42	6399	Huỳnh Ngọc Bảo	Trân	29/03/2011	17	
43	6419	Huỳnh Ngọc Anh	Tùng	11/08/2011	18	
44	6431	Nguyễn Tấn	Vinh	01/05/2011	19	
45	6438	Lương Nhã	Vy	27/04/2011	19	

Danh sách này có 44 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 6/4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6003	Lương Ngọc Hoài	An	21/02/2011	1	
2	6007	Trần Mỹ Phương	An	27/04/2011	1	
3	6017	Phạm Lê Minh	Anh	12/09/2011	1	
4	6025	Phan Nguyễn Vũ	Anh	03/06/2011	2	
5	6061	Lê Công	Danh	01/08/2011	3	
6	6087	Nguyễn Đoàn Minh	Đăng	22/10/2011	4	
7	6105	Đặng Tuấn	Hào	09/12/2011	5	
8	6119	Lâm Mỹ Ngọc	Hân	16/08/2011	5	
9	6132	Trần Việt	Hồ	30/04/2011	6	
10	6134	Nguyễn Minh	Hùng	11/12/2011	6	
11	6136	Hoàng Chí	Huy	19/11/2011	6	
12	6141	Chu Nhật	Huy	30/08/2011	6	
13	6149	Lê Công Tuấn	Huy	14/03/2011	7	
14	6164	Dương An	Khang	07/10/2011	7	
15	6184	Lương Gia	Khiêm	11/09/2011	8	
16	6211	Nguyễn Võ Nhất	Lâm	11/01/2011	9	
17	6218	Nguyễn Lê Gia	Linh	29/10/2011	10	
18	6220	Nguyễn Phạm Khánh	Linh	12/03/2011	10	
19	6221	Nguyễn Phạm Ngọc	Linh	12/03/2011	10	
20	6238	Lâm Quảng	Minh	21/03/2011	10	
21	6239	Hồ Quốc	Minh	09/11/2011	10	
22	6250	Trần Thị Kim	Ngân	24/04/2011	11	
23		Trần Lâm Bảo	Ngọc	07/01/2011		
24	6284	Trần Nguyễn An	Nhiên	17/06/2011	12	
25	6296	Huỳnh Hoàng	Phát	22/06/2011	13	
26	6297	Châu Hữu	Phát	19/12/2011	13	
27	6300	Võ Đăng Quan	Phát	23/03/2011	13	
28	6302	Huỳnh Nhật Hoàng	Phong	06/11/2011	13	
29	6315	Nguyễn Xuân	Phúc	24/09/2011	14	
30	6322	Nguyễn Thụy Trúc	Phương	17/03/2011	14	
31	6324	Tăng Vinh	Quang	26/02/2010	14	
32	6332	Phan Nguyễn Minh	Quân	31/12/2011	14	
33	6338	Lương Thủy	Quyên	13/12/2011	15	
34	6361	Lê Chấn	Thiên	05/09/2011	16	
35	6372	Đinh Lê Như	Thục	22/11/2011	16	
36	6374	Đoàn Anh	Thư	05/08/2011	16	
37	6384	Võ Ngọc Mỹ	Trà	25/10/2011	17	
38	6389	Trịnh Thủy	Trang	21/12/2011	17	
39	6393	Võ Thị Ngọc	Trâm	11/06/2011	17	
40	6417	Phan Anh	Tuấn	03/01/2011	18	
41	6440	Du Trần Phương	Vy	27/09/2011	19	
42	6441	Nguyễn Thảo	Vy	23/12/2011	19	
43	6442	Nguyễn Thanh	Xuân	07/10/2011	19	
44	6446	Lê Lâm Thiên	Ý	17/03/2011	19	
45	6452	Bùi Thư	Yến	05/08/2011	19	

Danh sách này có 44 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 6/5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6005	Mai Minh	An	12/11/2011	1	
2	6027	Nguyễn Hồng	Ân	01/06/2011	2	
3	6038	Đỗ Gia	Bảo	05/08/2011	2	
4	6068	Nguyễn Hoàng	Duy	13/09/2011	3	
5	6072	Phạm Thanh	Duy	21/06/2011	3	
6	6099	Phạm Thanh	Hà	02/04/2011	5	
7	6114	Trần Huỳnh Gia	Hân	31/12/2011	5	
8	6122	Đỗ Nguyễn Trung	Hậu	07/08/2011	6	
9	6124	Lê Anh	Hiếu	08/03/2011	6	
10	6129	Nguyễn Phúc	Hòa	18/10/2011	6	
11	6135	Vũ Kiều Anh	Huy	07/04/2011	6	
12	6140	Trần Minh	Huy	18/12/2011	6	
13	6146	Trần Quốc	Huy	10/12/2011	7	
14	6150	Nguyễn Việt	Huy	23/06/2011	7	
15	6171	Nguyễn Minh	Khang	11/01/2011	8	
16	6174	Nguyễn Nguyên	Khang	22/12/2011	8	
17	6202	Nguyễn Hoàng	Kim	10/06/2011	9	
18	6203	Phạm Thiên	Kim	16/07/2011	9	
19	6204	Trần Thiên	Kim	03/11/2011	9	
20	6212	Phạm Ngọc Thủy	Lâm	13/02/2011	9	
21	6228	Kua Jian	Long	10/06/2011	10	
22	6231	Bùi Nguyễn Phi	Long	06/01/2011	10	
23	6258	Nguyễn Xuân	Nghi	24/04/2011	11	
24	6271	Mạc Khôi	Nguyễn	06/09/2011	12	
25	6294	Quỳnh Thế An	Phát	24/02/2011	13	
26	6327	Nguyễn Hồ	Quân	12/07/2011	14	
27	6333	Đỗ Phú	Quý	14/04/2011	14	
28	6342	Vũ Ngọc Như	Quỳnh	27/11/2011	15	
29	6343	Nguyễn Xuân	Quỳnh	24/11/2011	15	
30	6344	Đào Nguyễn	Sujang	21/06/2011	15	
31	6350	Trần Anh Quốc	Thái	15/08/2011	15	
32	6369	Huỳnh Ngọc Anh	Thơ	08/06/2011	16	
33	6379	Nguyễn Minh	Thư	02/11/2011	16	
34	6380	Nguyễn Vũ Minh	Thư	15/10/2011	16	
35	6386	Lê Minh	Trang	13/11/2011	17	
36	6387	Trần Ngọc Phương	Trang	22/06/2011	17	
37	6402	Nguyễn Anh Ngọc	Trân	15/09/2011	17	
38	6406	Đặng Phương	Trinh	11/04/2011	17	
39	6411	Lê Anh	Trung	08/03/2011	18	
40	6412	Nguyễn Quốc	Trung	03/12/2011	18	
41	6420	Võ Hoàng Cát	Tường	10/06/2011	18	
42	6421	Huỳnh Ngọc Cát	Tường	27/11/2011	18	
43	6433	Lê Gia	Vy	28/05/2011	19	
44	6434	Nguyễn Ngọc Gia	Vy	10/09/2011	19	
45	6448	Tạ Hoàng	Yến	19/12/2011	19	
46	6450	Lê Ngọc Khả	Yến	29/07/2011	19	

Danh sách này có 46 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 6/6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6030	Nguyễn Thiên	Ân	11/11/2011	2	
2	6035	Trần Đại	Bảo	03/08/2011	2	
3	6060	Nguyễn Trí	Cường	25/10/2011	3	
4	6064	Trần Anh	Doãn	05/05/2011	3	
5	6081	Nguyễn Phúc	Đạt	17/11/2011	4	
6	6092	Nguyễn Quang	Đức	11/10/2011	4	
7	6095	Ngô Bảo	Hà	20/04/2011	4	
8	6107	Nguyễn Lê Bảo	Hân	29/03/2011	5	
9	6121	Lê Nhật	Hân	21/04/2011	6	
10	6126	Nguyễn Trung	Hiếu	06/10/2010	6	
11	6127	Vũ Trung	Hiếu	18/08/2011	6	
12	6142	Lê Minh Nhật	Huy	11/06/2011	6	
13	6148	Nguyễn Tấn	Huy	30/05/2011	7	
14	6154	Hà Gia	Hung	08/02/2011	7	
15	6155	Hồ Hữu	Hung	26/06/2011	7	
16	6161	Dương Vĩnh	Hy	19/07/2011	7	
17	6186	Phạm Anh	Khoa	14/09/2011	8	
18	6191	Trần Lê Minh	Khoa	29/04/2011	8	
19	6197	Đoàn Nguyễn Hoàng	Kiên	15/09/2011	9	
20	6206	Trương Bảo	Kỳ	08/11/2011	9	
21	6213	Nguyễn Việt	Lâm	17/08/2011	9	
22	6230	Nguyễn Phi	Long	28/09/2011	10	
23	6236	Nguyễn	Minh	06/03/2011	10	
24	6248	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	20/09/2011	11	
25	6264	Nguyễn Bảo	Ngọc	22/10/2011	11	
26	6268	Nguyễn Khánh	Ngọc	11/07/2011	12	
27	6288	Trần Đỗ Quỳnh	Như	12/10/2011	12	
28	6291	Phạm Ngọc Tâm	Như	11/05/2011	13	
29	6312	Hoàng Thiên	Phúc	24/12/2011	13	
30	6347	Võ Minh	Tâm	30/10/2011	15	
31	6353	Trần Nguyễn Thiên	Thành	11/08/2011	15	
32	6354	Đinh My Ngọc	Thảo	17/02/2011	15	
33	6355	Trương Gia Phương	Thảo	26/09/2011	15	
34	6363	Lê Đức	Thịnh	10/07/2011	16	
35	6378	Nguyễn Ngọc Huỳnh	Thư	28/10/2011	16	
36	6382	Dương Kim	Tiền	21/11/2011	16	
37	6405	Nguyễn Minh	Triết	02/06/2011	17	
38	6407	Võ Phương	Trình	18/11/2011	18	
39	6410	Trần Thị Minh	Trúc	22/08/2011	18	
40	6415	Nguyễn Trần Anh	Tú	21/10/2011	18	
41	6425	Trần Ngọc Thảo	Vi	23/04/2011	18	
42	6432	Lê Anh	Vũ	23/03/2011	19	
43	6435	Nguyễn Hoàng Hải	Vy	02/07/2011	19	
44	6445	Võ Như	Ý	25/11/2011	19	

Danh sách này có 44 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 6/7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6006	Nguyễn Hà Phương	An	15/04/2011	1	
2	6011	Ngô Bảo	Anh	12/12/2011	1	
3	6012	Nguyễn Huỳnh Lan	Anh	18/11/2011	1	
4	6018	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	26/08/2011	1	
5	6036	Dư Gia	Bảo	10/08/2011	2	
6	6040	Huỳnh Gia	Bảo	02/03/2011	2	
7	6057	Ngô Minh	Chương	21/09/2011	3	
8	6058	Phan Gia	Cường	02/12/2011	3	
9	6063	Lê Trần Hồng	Diễm	19/04/2011	3	
10		Lê Nguyễn Hoàng	Đuy	06/10/2011		
11	6082	Trương Quang	Đạt	30/12/2011	4	
12	6088	Phan Hoàng Minh	Đăng	15/02/2011	4	
13	6097	Vũ Ngọc	Hà	13/03/2011	5	
14	6100	Lê Cát Ngọc	Hạ	23/05/2011	5	
15	6152	Đào Gia	Hưng	22/12/2011	7	
16	6163	Hồ Diệp Quốc	Khải	12/11/2009	7	
17	6178	Nguyễn Tuấn	Khang	21/01/2011	8	
18	6181	Nguyễn Đỗ Minh	Khánh	19/12/2011	8	
19	6185	Phan Gia	Khiêm	04/07/2011	8	
20	6188	Kiều Minh Đăng	Khoa	05/02/2011	8	
21	6194	Phạm Đăng	Khôi	03/06/2011	9	
22	6205	Trần Thiên	Kim	02/04/2011	9	
23	6229	Trần Minh	Long	24/06/2011	10	
24	6252	Lê Thảo	Ngân	06/01/2011	11	
25	6253	Nguyễn Đông	Nghi	30/10/2011	11	
26	6259	Nguyễn Xuân	Nghi	30/10/2011	11	
27	6272	Lê Huỳnh Minh	Nguyên	27/02/2011	12	
28	6275	Trần Đại	Nhân	25/08/2011	12	
29	6280	Nguyễn Lê Bảo	Nhi	07/10/2011	12	
30	6281	Huỳnh Anh Tuyết	Nhi	29/03/2011	12	
31	6314	Nguyễn Quốc Thiên	Phúc	12/10/2011	14	
32	6320	Hứa Thanh	Phương	09/05/2011	14	
33	6321	Võ Nguyễn Trúc	Phương	13/07/2011	14	
34	6340	Nguyễn Đình Hữu	Quỳnh	02/10/2010	15	
35	6345	Trần Tấn	Tài	27/11/2011	15	
36	6357	Nguyễn Thanh	Thảo	01/08/2011	15	
37	6362	Bùi Đức	Thịnh	23/07/2011	16	
38	6364	Phan Nguyễn Đức	Thịnh	19/09/2011	16	
39	6391	Vũ Hoàng Yến	Trang	19/06/2011	17	
40	6408	Nguyễn Hoàng Đức	Trọng	06/07/2011	18	
41	6413	Nguyễn Thành	Trung	18/12/2011	18	
42	6422	Nguyễn Duy	Tường	14/02/2011	18	
43	6424	Nguyễn Trần Khánh	Vân	16/11/2011	18	
44	6430	Nguyễn Trí	Việt	29/04/2011	19	
45	6449	Mai Trương Hoàng	Yến	03/06/2011	19	

Danh sách này có 44 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 6/8

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6013	Đặng Mai	Anh	07/02/2010	1	
2	6014	Nguyễn Ngọc Mai	Anh	20/04/2011	1	
3	6024	Trương Võ Tuấn	Anh	24/03/2011	1	
4	6026	Nguyễn Lê Hồng	Ân	26/02/2011	2	
5	6031	Lê Nguyễn Thiên	Ân	10/11/2011	2	
6	6033	Lê Trần Thiên	Ân	14/09/2011	2	
7	6041	Lê Gia	Bảo	17/05/2011	2	
8	6049	Nguyễn Phước	Bình	01/05/2011	3	
9	6077	Lê Thái Thùy	Dương	02/09/2011	4	
10	6083	Nguyễn Thành	Đạt	02/09/2011	4	
11	6085	Võ Tuấn	Đạt	03/08/2011	4	
12	6094	Lê Ngọc Thanh	Giang	21/08/2011	4	
13	6098	Huỳnh Dương Nhật	Hà	24/11/2011	5	
14	6102	Lê Sơn	Hải	29/04/2011	5	
15	6110	Trần Thiện Bảo	Hân	22/11/2011	5	
16	6138	Mai Gia	Huy	20/05/2011	6	
17	6158	Nguyễn Trọng	Hung	28/07/2011	7	
18	6162	Trần Quang	Khải	26/05/2011	7	
19	6170	Lê Minh	Khang	01/09/2011	8	
20	6177	Mai Tuấn	Khang	27/06/2011	8	
21	6207	Hứa Cao	Kỳ	12/05/2011	9	
22	6222	Trương Ngọc Phương	Linh	18/01/2011	10	
23	6227	Nguyễn Huy	Long	29/08/2011	10	
24	6232	Nguyễn Thành Phi	Long	30/08/2011	10	
25	6240	Trần Diễm	My	17/11/2011	10	
26	6255	Nguyễn Ngọc Gia	Nghi	18/10/2011	11	
27	6277	Phan Minh	Nhật	12/06/2011	12	
28	6279	Đặng Hồng Bảo	Nhi	21/08/2011	12	
29	6290	Từ Ngọc Quỳnh	Như	08/05/2011	13	
30	6309	Bùi Nguyên	Phúc	17/08/2011	13	
31	6311	Lê Đào Thiên	Phúc	09/09/2011	13	
32	6313	Huỳnh Thiên	Phúc	15/10/2011	14	
33	6329	Nguyễn Hà Minh	Quân	03/11/2011	14	
34	6337	Võ Thanh	Quyên	06/04/2011	15	
35	6341	Trần Như Nhật	Quỳnh	25/10/2011	15	
36	6365	Nguyễn Huy	Thịnh	11/12/2011	16	
37	6366	Vũ Quang	Thọ	01/01/2011	16	
38	6367	Ngô Minh	Thoáng	16/10/2011	16	
39	6394	Hồ Ngọc Quỳnh	Trâm	24/08/2011	17	
40	6397	Huỳnh Hoàng Bảo	Trân	26/08/2011	17	
41	6398	Đào Ngọc Bảo	Trân	31/08/2011	17	
42	6414	Nguyễn Huy	Trường	11/12/2011	18	
43	6416	Trương Lê Mạnh	Tú	13/06/2011	18	
44	6418	Nguyễn Thanh	Tuấn	16/10/2011	18	
45	6426	Trương Chí	Vĩ	07/09/2011	18	

Danh sách này có 45 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 6/9

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6001	Nguyễn Ngọc Bảo	An	30/09/2011	1	
2	6008	Vũ Quốc	An	09/11/2011	1	
3	6009	Lê Ngọc Thái	An	28/11/2011	1	
4	6020	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	05/05/2011	1	
5	6021	Trần Ngọc Quỳnh	Anh	10/06/2011	1	
6	6028	Bùi Lê Thiên	Ấn	27/05/2011	2	
7	6043	Nguyễn Phan Gia	Bảo	30/11/2011	2	
8	6050	Phạm Ngọc Bảo	Châu	27/02/2011	3	
9	6051	Võ Ngọc Bảo	Châu	07/06/2011	3	
10	6079	Phạm Khánh	Đan	14/06/2011	4	
11	6084	Võ Thành	Đạt	07/10/2011	4	
12	6091	Kiều Minh	Đức	29/07/2011	4	
13	6093	Trần Lê Lam	Giang	01/06/2011	4	
14	6111	Nguyễn Trần Bảo	Hân	27/03/2011	5	
15	6120	Phạm Ngọc	Hân	09/01/2011	5	
16	6139	Giang Minh	Huy	14/09/2011	6	
17	6144	Phùng Quang	Huy	25/08/2011	6	
18	6145	Nguyễn Quốc	Huy	12/11/2011	7	
19	6159	Nguyễn Hồ Quỳnh	Hương	21/06/2011	7	
20	6176	Dương Trí	Khang	22/03/2011	8	
21	6189	Bùi Nhật Đăng	Khoa	08/04/2011	8	
22	6192	Nguyễn Anh	Khôi	24/06/2011	8	
23	6199	Huỳnh Anh	Kiệt	06/01/2011	9	
24	6208	Trần Ngọc	Lan	19/10/2011	9	
25	6214	Trần Quốc	Lập	27/04/2011	9	
26	6233	Lê Trần Xuân	Mai	05/02/2011	10	
27	6251	Trương Kim	Ngân	01/11/2011	11	
28	6262	Lê Trọng	Nghĩa	15/11/2011	11	
29	6266	Nguyễn Thanh Bảo	Ngọc	20/06/2011	12	
30	6270	Phạm Trần Mỹ	Ngọc	06/07/2011	12	
31	6286	Cao Bảo	Như	22/02/2011	12	
32	6295	Nguyễn Phúc Gia	Phát	03/10/2011	13	
33	6299	Nguyễn Hồ Minh	Phát	17/01/2011	13	
34	6303	Nguyễn Trường Thanh	Phong	25/03/2011	13	
35	6304	Bồ Nguyễn Anh	Phổ	08/06/2011	13	
36	6317	Phạm Hoàng	Phương	15/04/2011	14	
37	6326	Nguyễn Anh	Quân	28/11/2011	14	
38	6334	Đinh Xuân	Quốc	17/04/2011	14	
39	6360	Ngô Phạm Quỳnh	Thi	28/04/2011	15	
40	6371	Hồ Quang	Thuận	29/12/2011	16	
41	6383	Hồ Tấn	Toàn	27/03/2011	16	
42	6392	Nguyễn Ngọc Kiều	Trâm	22/09/2011	17	
43	6400	Phạm Ngọc Bảo	Trân	27/02/2011	17	
44	6403	Nguyễn Đức Minh	Trí	28/02/2011	17	
45	6427	Trương Nguyên Hồng	Viên	02/06/2011	18	
46	6429	Nguyễn Trí	Việt	24/07/2011	18	
47	6437	Giang Nhã	Vy	28/03/2011	19	

Danh sách này có 47 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ 1
LỚP: 6/10

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	6016	Nguyễn Lê Minh	Anh	06/11/2011	1	
2	6039	Hoàng Gia	Bảo	17/09/2011	2	
3	6042	Phúc Nguyễn Gia	Bảo	23/05/2011	2	
4	6044	Trần Gia	Bảo	10/08/2011	2	
5	6052	Ngô Bảo	Châu	08/05/2011	3	
6	6054	Lê Ngọc Minh	Châu	10/05/2011	3	
7	6062	Nguyễn Hoàng	Danh	03/12/2011	3	
8	6073	Cao Nguyễn Kỳ	Duyên	22/10/2011	4	
9	6075	Đinh Nguyễn Khánh	Dương	23/06/2011	4	
10	6080	Trương Nguyễn Hữu	Đạt	15/04/2011	4	
11	6089	Dương Phan Minh	Đăng	30/07/2011	4	
12	6106	Nguyễn Ngọc Minh	Hằng	08/11/2011	5	
13	6108	Hồ Phạm Bảo	Hân	20/03/2011	5	
14	6117	Nguyễn Phan Gia	Hân	21/04/2011	5	
15	6143	Nguyễn Quang	Huy	03/09/2011	6	
16	6153	Nguyễn Đặng Gia	Hưng	04/05/2011	7	
17	6156	Đinh Nam	Hưng	26/02/2011	7	
18	6168	Nguyễn Hoàng	Khang	10/11/2011	7	
19	6175	Vũ Trần Phú	Khang	09/11/2011	8	
20	6179	Trần Phương	Khanh	07/10/2011	8	
21	6190	Trần Đăng	Khoa	22/02/2011	8	
22	6193	Võ Anh	Khôi	06/06/2011	9	
23	6196	Lê Quang	Khôi	05/05/2011	9	
24	6210	Vũ Minh	Lâm	23/07/2011	9	
25	6217	Lê Trần Diệu	Linh	30/10/2011	10	
26	6223	Nguyễn Mai Trúc	Linh	17/08/2011	10	
27	6241	Trần Trà Hoa	Mỹ	13/09/2011	11	
28	6242	Phạm Bảo	Nam	25/10/2011	11	
29	6254	Nguyễn Hoàng Gia	Nghi	21/03/2011	11	
30	6256	Lê Nguyễn Gia	Nghi	06/06/2011	11	
31	6260	Trần Trung	Nghị	18/07/2011	11	
32	6267	Trần Bảo	Ngọc	29/07/2011	12	
33	6276	Lê Thiện	Nhân	17/01/2011	12	
34	6283	Nguyễn Phạm Yến	Nhi	14/03/2011	12	
35	6287	Trác Đoàn Đông	Như	15/12/2011	12	
36	6298	Tạ Hoàng Minh	Phát	11/11/2011	13	
37	6307	Lê An	Phúc	08/03/2011	13	
38	6308	Hồ Đắc	Phúc	23/04/2011	13	
39	6323	Nguyễn Phúc Nhựt	Quang	03/09/2011	14	
40	6352	Giang Ngô Phú	Thành	26/07/2011	15	
41	6370	Nguyễn Gia	Thuận	09/08/2011	16	
42	6376	Lê Hoàng Anh	Thư	03/06/2011	16	
43	6381	Phan Thanh Bảo	Thy	29/06/2011	16	
44	6385	Huỳnh Thanh	Trà	15/12/2011	17	
45	6401	Trần Ngọc Bảo	Trân	09/12/2011	17	
46	6404	Lê Trần Minh	Trí	05/06/2011	17	
47	6443	Nguyễn Cao Như	Ý	06/09/2011	19	

Danh sách này có 47 học sinh

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 12 năm 2022
Chủ tịch hội đồng kiểm tra
(Đã ký)

Phạm Thị Thủy